

Bản tin

THÔNG BÁO NỘI BỘ

Tài liệu phục vụ sinh hoạt chi bộ



04
2024

BAN TUYÊN GIÁO TỈNH ỦY NINH THUẬN



Đồng chí Nguyễn Đức Thanh - Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy phát biểu chỉ đạo tại Hội nghị Tổng kết xây dựng Đảng năm 2023.

Ảnh: Văn Nỹ



Đồng chí Trần Quốc Nam - Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh phát biểu chỉ đạo tại Hội nghị triển khai các giải pháp thu ngân sách năm 2024.

Ảnh: Xuân Nguyên

**TỈNH ỦY NINH THUẬN
BAN TUYÊN GIÁO**

Bản tin

Thông báo nội bộ

(Tài liệu phục vụ sinh hoạt chi bộ)

Số 04/2024

□ **Chịu trách nhiệm xuất bản:**

TRẦN MINH NAM -

Ủy viên Thường vụ,

Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

□ **Ban Biên tập:**

NGUYỄN VĂN MƯỜI

NGUYỄN PHI LONG

ĐƯỜNG THỊ MINH HIỀN

NGUYỄN KHẮC NGUYỄN

□ **Địa chỉ liên lạc:**

Phòng Tuyên truyền

Số 13 - Lê Hồng Phong

Tp. Phan Rang - Tháp Chàm

ĐT: (0259) 3503446

ĐĐ: 0978 710 570 (đ/c Xuân)

Email: phongtuyentruyenbtgtu@gmail.com

Trong số này

- Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh 2
- Chào mừng kỷ niệm 32 năm Ngày tái lập tỉnh (01/4/1992 - 01/4/2024), 49 năm Ngày giải phóng Ninh Thuận (16/4/1975 - 16/4/2024) và giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (30/4/1975 - 30/4/2024)..... 7
- Tình hình, sự kiện, hoạt động nổi bật trong tỉnh..... 15
- Tình hình trong nước 26
- Tình hình thế giới..... 30
- Văn bản mới..... 34
- Sinh hoạt tư tưởng 37
- Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng ... 39
- Chuyên đề Thuế Nhà nước 41
- Chuyên đề Biển, đảo Việt Nam.... 44

Ảnh bìa 1:

*Khu vực Quảng trường 16 Tháng 4
(Thành phố Phan Rang - Tháp Chàm).*

Ảnh: Trần Duy.

** Giấy phép xuất bản bản tin số: 05/GP-XBBT do Sở Thông tin và Truyền thông Ninh Thuận cấp ngày 19/12/2023. In 2.560 tập, khổ 14,5 x 20,5cm, tại Công ty Cổ phần In Ninh Thuận. In xong, nộp lưu chiểu tháng 04/2024.*

TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ TINH THẦN TRÁCH NHIỆM ĐỂ KHÔI DẬY KHÁT VỌNG PHÁT TRIỂN ĐẤT NƯỚC

Nêu cao tinh thần trách nhiệm, hết lòng, hết sức phụng sự Tổ quốc, phục vụ Nhân dân là tư tưởng xuyên suốt trong cuộc đời hoạt động cách mạng của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Tinh thần trách nhiệm là một giá trị văn hóa, được gọi là văn hóa trách nhiệm hay văn hóa bổn phận. Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, tinh thần trách nhiệm “Là khi Đảng, Chính phủ, hoặc cấp trên giao cho ta việc gì, bất kỳ to hay nhỏ, khó hay dễ, ta cũng đưa cả tinh thần, lực lượng ra làm cho đến nơi đến chốn, vượt mọi khó khăn, làm cho thành công”¹.

Với thân phận của một người dân sống trong một đất nước mất độc lập, dân nô lệ, lầm than, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nhận rõ trách nhiệm của một người dân mất nước, quyết tâm đi tìm đường cứu nước, giải phóng đồng bào. Trách nhiệm đó thấm sâu vào từng suy nghĩ và hành động của Người, để rồi trong

suốt 30 năm, chàng thanh niên yêu nước Nguyễn Tất Thành đã tìm đến các nước tư bản phát triển, các nước thuộc địa, sẵn sàng làm nhiều nghề để vừa nuôi sống bản thân, vừa hoạt động cách mạng. Khi trở thành người đứng đầu Đảng và Nhà nước, Bác vẫn thể hiện rõ trách nhiệm của một người đứng ở vị trí cao nhất. Người khẳng định: “chính sách của Đảng và Chính phủ là phải hết sức chăm nom đến đời sống của Nhân dân. Nếu dân đói, Đảng và Chính phủ có lỗi; nếu dân rét là Đảng và Chính phủ có lỗi; nếu dân dốt là Đảng và Chính phủ có lỗi; nếu dân ốm là Đảng và Chính phủ có lỗi”².

Chủ tịch Hồ Chí Minh thực thi công vụ với ý thức trách nhiệm của một người lãnh đạo chủ chốt, đứng đầu không phải bằng việc sử dụng hay lạm dụng quyền lực mà thuyết phục bằng cảm hóa, bằng phong cách nói đi đôi với làm. Ý thức trách nhiệm của Người thể hiện từ những việc lớn như hoạch

1. Hồ Chí Minh toàn tập, Nxb CTQG-ST, H.2011, tập 7, tr.248, 249.

2. Sđd, tập 9, tr.518; tập 4, tr.176.

ĐẢNG BỘ PHÂN HIỆU TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH TẠI NINH THUẬN CHÚ TRỌNG VIỆC HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH

Đảng bộ Phân hiệu Trường Đại học Nông Lâm thành phố Hồ Chí Minh tại Ninh Thuận (Đảng bộ Phân hiệu Ninh Thuận) được đổi tên từ đảng bộ Trường Cao đẳng Sư phạm Ninh Thuận sau khi thực hiện Quyết định số 338-QĐ/TTg ngày 31/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc sáp nhập Trường Cao đẳng Sư phạm Ninh Thuận vào Trường Đại học Nông Lâm thành phố Hồ Chí Minh. Đảng bộ Phân hiệu Ninh Thuận trực thuộc huyện ủy Ninh Hải; hiện có 96 đảng viên, với 06 chi bộ trực thuộc.

Qua thực hiện Cuộc vận động “*Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh*”, đến thực hiện Chỉ thị 03-CT/TW, Chỉ thị 05-CT/TW, Kết luận 01-KL/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh đã trở thành đợt sinh hoạt chính trị, tư tưởng, văn hóa sâu rộng trong toàn Đảng, toàn quân, toàn dân và đã tạo hiệu ứng tích cực, ngày càng

có nhiều tấm gương các tập thể, cá nhân tiêu biểu, điển hình học tập và làm theo Bác trên các lĩnh vực đời sống xã hội. Nhận thức ý nghĩa, tầm quan trọng đó, những năm qua Đảng bộ Phân hiệu Ninh Thuận luôn xác định việc thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị gắn với Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII), Kết luận 21-KL/TW là một trong những nội dung sinh hoạt chính trị mang tính thường xuyên và liên tục, được tổ chức triển khai thực hiện rộng rãi trong tất cả các chi bộ trực thuộc, chính quyền, các đoàn thể và từng cán bộ, đảng viên, viên chức và sinh viên.

Triển khai thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị luôn gắn với việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII), Kết luận 21-KL/TW về xây dựng, chỉnh đốn Đảng, và các quy định về đạo đức nhà giáo, việc thực hiện các nhiệm vụ của giảng viên, sinh viên. Đảng ủy Phân hiệu đã lãnh đạo, chỉ đạo đổi mới về nội dung và hình

thực thực hiện phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị và các đối tượng trong nhà trường, gắn việc thực hiện đẩy mạnh học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh với các phong trào thi đua yêu nước của địa phương, đơn vị. Qua tổ chức triển khai thực hiện tại đơn vị nhà trường, đã xuất hiện nhiều tập thể và cá nhân tiêu biểu, điển hình, tạo được sức lan tỏa, góp phần khẳng định sự thành công của việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW trong đơn vị. Có được sự thành công đó, Đảng ủy nhà trường đã lãnh đạo, chỉ đạo các chi bộ trực thuộc, chính quyền nhà trường và các tổ chức đoàn thể tổ chức thực hiện tốt các nội dung sau:

Một là, thường xuyên chỉ đạo công tác tuyên truyền, nhận rộng các tập thể, cá nhân tiêu biểu, điển hình trong các hoạt động, phong trào thi đua yêu nước. Thường xuyên tổ chức phát động các phong trào thi đua yêu nước theo từng đợt trong năm học gắn với những yêu cầu, tiêu chí cụ thể cho từng giai đoạn, nhằm phát hiện những hạt mầm tiêu biểu, điển hình trong phong trào.

Hai là, chỉ đạo xây dựng và triển khai thực hiện đạt hiệu quả các mô hình như: “*Mô hình trường học an toàn về ANTT, ATGT và PCCN*”, “*Mô hình văn hóa ứng xử trong trường học*”, “*Mô hình xây dựng*

Phân hiệu Xanh - Sạch - Đẹp và An toàn”. Tổ chức cuộc thi viết về “*Giương người tốt, việc tốt*”; tham gia cuộc thi Báo cáo viên, tuyên truyền viên giỏi cấp huyện (đạt giải nhì);... qua đó góp phần giáo dục đạo đức, rèn luyện kỹ năng sống, ý thức chấp hành pháp luật, đảm bảo an ninh trật tự, an toàn giao thông, cùng chia sẻ, đoàn kết hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao của cán bộ, viên chức và sinh viên qua các năm học.

Ba là, tăng cường vai trò, trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu trong việc học tập và làm theo Bác của đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý; ý thức trách nhiệm trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao. Gắn việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách của Bác với việc thực hiện các Quy định số 37-QĐ/TW của Ban Chấp hành Trung ương về những điều đảng viên không được làm; Quy định số 101-QĐ/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp, gắn với việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII, XIII,... nhiều năm liền nhà trường đạt danh hiệu tập thể lao động xuất sắc và được nhận cờ thi đua của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Thứ tư, thường xuyên theo

dôi chặt chẽ tình hình hoạt động của các tập thể, cá nhân trong đơn vị, phát hiện những nhân tố mới kịp thời tôn vinh, biểu dương, khen thưởng đúng người, đúng việc; đồng thời việc ngăn chặn, xử lý kịp thời những cá nhân, tập thể có dấu hiệu vi phạm cũng được Đảng ủy quan tâm. Công tác sơ kết, tổng kết các phong trào thi đua nhân rộng gương điển hình để mọi người biết đến, học tập và làm theo, tạo sức sống cho phong trào tiếp tục phát huy ở những lần sau. Đặc biệt là những thành tích, những gương điển hình của giảng viên, sinh viên, tập thể sẽ được thưởng “nóng” kịp thời và tuyên dương rộng rãi trong toàn phân hiệu.

Từ thực tiễn việc tổ chức thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị tại đơn vị trong thời gian qua, có thể rút ra những bài học kinh nghiệm cho thời gian tới như sau:

Một là, tiếp tục tổ chức học tập, quán triệt sâu rộng nội dung Chỉ thị số 05-CT/TW, Kết luận số 01-KL/TW đến cán bộ, đảng viên và giảng viên, sinh viên thấy được ý nghĩa và tầm quan trọng của việc đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; đưa việc học tập và làm theo Bác trở thành một nội dung quan trọng trong chương trình hành động, kế hoạch thực hiện Nghị

quyết Đại hội Đảng bộ Phân hiệu nhiệm kỳ 2020-2025 và các nhiệm kỳ tiếp theo.

Hai là, chỉ đạo đưa việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh thành nội dung sinh hoạt thường xuyên, quan trọng của các chi bộ trực thuộc... tạo sự chuyển biến rõ nét trong thực hiện đạo đức nhà giáo, cải cách hành chính, nâng cao tinh thần trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức đơn vị.

Ba là, vận dụng linh hoạt, sáng tạo các hình thức, phương pháp trong thực hiện đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền, giáo dục về tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh cho cán bộ, đảng viên, sinh viên; lồng ghép có hiệu quả việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh với các phong trào thi đua và các cuộc vận động khác trong xây dựng Phân hiệu ngày càng vững mạnh.

Bốn là, coi trọng vai trò nêu gương của người đứng đầu cấp ủy, lãnh đạo đơn vị trong việc học tập và làm theo Bác. Tiếp tục thực hiện tốt Quy định số 101-QĐ/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng; lấy kết quả học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh là một trong những tiêu chí quan trọng

để đánh giá, bình xét, thi đua, khen thưởng hằng năm đối với các tổ chức, cán bộ, đảng viên và quần chúng.

Năm là, chú trọng tuyên truyền gương tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến, nhân rộng cách làm hay, sáng tạo, hiệu quả đến toàn thể cán bộ, đảng viên, giảng viên và sinh viên học tập, noi theo. Việc biểu dương, nhân rộng điển hình tiên tiến cần được làm thường xuyên, gắn với kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị của đảng viên, chi bộ.

Sáu là, tăng cường chỉ đạo, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật Đảng, siết chặt kỷ cương trong Đảng, thực hiện nghiêm nguyên tắc tổ chức của Đảng; đẩy mạnh công

tác kiểm tra, giám sát định kỳ hoặc đột xuất việc tổ chức thực hiện các nghị quyết, kết luận, chỉ thị của Đảng; trọng tâm là Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII), Kết luận 21-KL/TW và Chỉ thị 05 của Bộ Chính trị.

Với quyết tâm chính trị cao, toàn thể cán bộ, đảng viên, viên chức và sinh viên của toàn Phân hiệu Ninh Thuận tiếp tục đoàn kết, chia sẻ, vượt qua khó khăn để cùng nhau hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học; tích cực học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về thi đua yêu nước, quyết tâm thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ năm 2024 và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV. ■

Anh Duy

👉 TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH...

định đường lối, chính sách đến những việc nhỏ như lo tương cà, mắm muối cho dân, Người sống đời sống của dân, cùng nhịp đập với trái tim của dân, lo toan, trăn trở khi dân ốm, dân đói, dân rét, dân bị bóc lột, bị mù chữ, nghèo nàn... Ý thức trách nhiệm, tinh thần trách nhiệm, hành động có trách nhiệm là nhân tố có tính quyết định trong hoạt động thực tiễn của con người, là khía cạnh quan trọng nhất của đạo đức nghề nghiệp. Ngày 20/5/1950, Người đã ký Sắc lệnh 76/SL ban hành Quy

chế công chức Việt Nam, trong đó, Điều 2 quy định: “Công chức Việt Nam phải phục vụ Nhân dân, trung thành với Chính phủ, tôn trọng kỷ luật, có tinh thần trách nhiệm và tránh làm những việc có hại đến thanh danh công chức hay đến sự hoạt động của bộ máy nhà nước”. Theo đó, trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, cán bộ công chức phải đặt lên hàng đầu ý thức và tinh thần trách nhiệm, hết lòng hết sức phụng sự Tổ quốc, phục vụ Nhân dân. ■

BBT

CHÀO MỪNG KỶ NIỆM 32 NĂM NGÀY TÁI LẬP TỈNH (01/4/1992 - 01/4/2024), 49 NĂM NGÀY GIẢI PHÓNG NINH THUẬN (16/4/1975 - 16/4/2024) VÀ GIẢI PHÓNG MIỀN NAM, THỐNG NHẤT ĐẤT NƯỚC (30/4/1975 - 30/4/2024)

CHIẾN THẮNG 16 THÁNG 4 NĂM 1975 GIẢI PHÓNG TỈNH NINH THUẬN, GÓP PHẦN VÀO THẮNG LỢI CHIẾN DỊCH HỒ CHÍ MINH HUYỀN THOẠI

Ngày 16/4/1975 - Ngày giải phóng Ninh Thuận, là biểu tượng sáng ngời của chủ nghĩa yêu nước và tinh thần bất khuất, là bản anh hùng ca chói lọi về sự hy sinh cao cả, ý chí cách mạng kiên cường của quân và dân tỉnh Ninh Thuận, góp phần vào thắng lợi chiến dịch Hồ Chí Minh huyền thoại, cùng cả nước làm nên đại thắng mùa Xuân năm 1975.

Ninh Thuận ngày ấy, là một chiến trường vô cùng khó khăn, gian khổ và ác liệt ở Cực Nam Trung bộ, là nơi được sự chi viện sức người, sức của cả ba miền Bắc - Trung - Nam, tinh Yên Bái kết nghĩa, tiểu đoàn 610 Vĩnh Bảo (Hải Phòng), Ba Vì (Hà Nội), Giồng Trôm (Bến Tre) và cán bộ, chiến sỹ trên mọi miền Tổ quốc. Với ý chí quật cường và lòng yêu nước nồng nàn, Đảng bộ đã phát huy sức mạnh đại đoàn kết các dân tộc với tinh thần tự lực tự cường

ngay từ những ngày đầu của Cuộc kháng chiến chống Mỹ. Cuộc chiến tranh diễn ra vô cùng khó khăn, ác liệt, nhưng đại bộ phận Nhân dân Ninh Thuận vẫn một lòng thủy chung theo Đảng. Bác Ái là địa phương đầu tiên được giải phóng ở miền Nam (30/8/1960), làm xoay chuyển tình thế cách mạng miền Nam, từ đấu tranh giữ gìn lực lượng, chuyển dần sang thế tiến công, làm thất bại bước đầu phương thức thực dân mới của đế quốc Mỹ, làm tan rã hàng loạt bộ máy của ngụy quyền ở các thôn, xã. Từ những chiến công đầu của Bác Ái anh hùng, các căn cứ cách mạng CK7, CK19, CK22, CK35, CK Anh Dũng và đồng bào, đồng chí hoạt động trong lòng địch dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ chuyển cuộc đấu tranh nhân dân sang giai đoạn mới, góp phần cùng cả nước làm phá sản chiến lược “chiến tranh đặc biệt”, “chiến tranh cục bộ” và “Việt Nam hóa chiến tranh” của đế quốc Mỹ.

Cuộc tổng tấn công và nổi dậy mùa xuân năm 1975 bắt đầu từ ngày 04 tháng 3 bằng ba đòn chiến lược: chiến dịch Tây Nguyên mở đầu bằng trận đột phá đánh chiếm Buôn Mê Thuột, giải phóng Tây Nguyên; chiến dịch giải phóng Huế - Đà Nẵng và giải phóng các tỉnh duyên hải miền Trung làm tan rã ngụy quân, ngụy quyền. Bộ Chính trị hạ quyết tâm: *Thực hiện tổng công kích, tổng khởi nghĩa trong thời gian sớm nhất, tốt nhất là trong tháng 4/1975 và mở chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử.*

Được sự chỉ đạo của Khu ủy và Quân khu 6, Thường vụ Tỉnh ủy Ninh Thuận thành lập 2 Ban chỉ đạo tiền phương - ở phía Bắc và phía Nam do hai đồng chí Ủy viên Thường vụ Tỉnh ủy chỉ huy. Sau khi 2 tỉnh Khánh Hòa, Lâm Đồng được giải phóng, các toán tàn quân ở Đà Lạt, duyên hải miền Trung tháo chạy về Phan Rang, với ý định ngăn chặn các cuộc tiến công thần tốc của quân ta vào giải phóng Sài Gòn. Địch chọn Phan Rang làm tuyến phòng thủ từ xa và lấy Du Long làm chốt chặn chủ yếu. Hai Ban chỉ đạo tiền phương đã phối hợp với quân đoàn 2, Sư đoàn 3 Sao vàng, Trung đoàn 25 Tây Nguyên và Quân khu 6 tăng cường 2 đại đội đặc công và công binh cùng với các lực lượng của Ninh Thuận chuẩn bị tấn công "*Tuyến phòng thủ từ xa*" của địch.

Sáng ngày 14/4/1975, tiếng pháo công kích của đại quân ta bắt đầu bắn vào điểm chốt của địch ở Bà Râu, Suối Đá, Kiên Kiên, Ba Tháp, Núi Đất và sân bay Thành Sơn. Đến 7 giờ sáng ngày 14/4/1975, Sư đoàn 3 bộ binh ta tấn công chiếm quận lỵ Du Long và các vị trí Bà Râu, Suối Vang, Suối Đá, tiêu diệt một bộ phận sinh lực địch tại đây; đồng thời bẻ gãy nhiều đợt phản công của chúng hòng giữ "*Tuyến Phòng thủ từ xa*". Sáng ngày 16/4/1975, lực lượng ta chia ra làm 3 mũi tiến công giải phóng Phan Rang, sân bay Thành Sơn và Cảng Ninh Chữ. Đến 9 giờ 30 phút ngày 16/4/1975 cờ Mặt trận giải phóng tung bay trên đỉnh Toà hành chính - cơ quan đầu não ngụy quyền Ninh Thuận, đánh dấu tỉnh Ninh Thuận hoàn toàn giải phóng. Trong 16 ngày đêm với sức mạnh áp đảo về chính trị và quân sự, quân và dân Ninh Thuận đã phối hợp các quân đoàn chủ lực giành được toàn thắng, phá tan "*Tuyến phòng thủ từ xa*" của địch, góp phần vào thắng lợi chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử đi vào huyền thoại.

Ninh Thuận chúng ta rất tự hào đã cùng Nhân dân cả nước viết nên trang sử vẻ vang của dân tộc, hun đúc nên truyền thống anh hùng của vùng đất kiên trung. Trải qua 49 năm xây dựng và phát triển, nhất là qua 32 năm tái lập tỉnh, Đảng bộ và Nhân dân tỉnh Ninh Thuận luôn

đoàn kết, phát huy sức mạnh các nguồn lực, vượt qua mọi khó khăn, thách thức thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đã đạt được nhiều thành tựu quan trọng, có ý nghĩa lịch sử. Ninh Thuận từ một tỉnh thuần nông đã vươn lên thành tỉnh phát triển khá trong khu vực; đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân ngày càng được cải thiện; diện mạo đô thị và nông thôn ngày càng khởi sắc. Đạt được những thành quả đó là do trong quá trình thực hiện vai trò lãnh đạo, toàn Đảng bộ luôn nâng cao bản lĩnh chính trị, vững vàng trước mọi biến động; bám sát thực tiễn, đề cao tinh thần trách nhiệm, đoàn kết, phát huy sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc, năng động, sáng tạo, quyết tâm thực hiện thắng lợi đường lối của Đảng.

Năm 2024 xác định là năm “*Tăng tốc*”, có ý nghĩa rất quan trọng, quyết định kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra trong nhiệm kỳ 2021 - 2025 của tỉnh. Với phương châm hành động “*Đoàn kết kỷ cương, linh hoạt sáng tạo, tăng tốc hiệu quả*”; toàn Đảng bộ, chính quyền, dân và quân trong tỉnh quyết tâm chung sức, đồng lòng vượt qua mọi khó khăn, thách thức, phát huy tinh thần cách mạng dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm để xây dựng Đảng bộ và hệ thống chính trị trong sạch, vững

mạnh; dựa vào sức dân và đặt mục tiêu nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của người dân để triển khai các phong trào thi đua yêu nước một cách hiệu quả, thiết thực, quyết tâm thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ năm 2024. Qua đó, tạo động lực, khí thế thực hiện đạt và vượt các chỉ tiêu, mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025, Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, phấn đấu đưa Ninh Thuận sớm trở thành tỉnh phát triển khá của khu vực và cả nước, là một trong những trung tâm năng lượng tái tạo, năng lượng sạch và có mức thu nhập bình quân thuộc nhóm trung bình cao của cả nước.

Chiến thắng 16 tháng 4 năm 1975 - Mốc son chói lọi trong lịch sử đấu tranh cách mạng của Đảng bộ, quân và dân tỉnh Ninh Thuận. Từ trang sử hào hùng chói lọi ấy, Đảng bộ, quân và dân Ninh Thuận luôn kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, đoàn kết một lòng tiến hành thành công sự nghiệp đổi mới, đưa Ninh Thuận ngày càng phát triển nhanh, toàn diện và bền vững; góp phần tích cực vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. ■

Minh Hiền

XÂY DỰNG LỰC LƯỢNG VŨ TRANG TỈNH NINH THUẬN ĐÁP ỨNG YÊU CẦU NHIỆM VỤ TRÒNG TÌNH HÌNH MỚI

“Từ Nhân dân mà ra, vì Nhân dân mà chiến đấu”, trong suốt chặng đường xây dựng, chiến đấu, trưởng thành, lực lượng vũ trang (LLVT) tỉnh Ninh Thuận luôn là lực lượng tin cậy của Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân các dân tộc trong tỉnh.

Từ những chiến thắng oanh liệt

Nhìn lại lịch sử của Nhân dân ta trước lúc có Đảng Cộng sản Việt Nam, các phong trào yêu nước, các cuộc khởi nghĩa chống thực dân, phong kiến và bè lũ tay sai bán nước như: Phong trào Cần Vương, Đông Du, Duy Tân, Thiên Địa Hội... đã lan rộng, được Nhân dân Ninh Thuận đồng tình, hưởng ứng tham gia tích cực. Tiêu biểu cho cuộc đấu tranh của Tướng Lãnh đã tập hợp lực lượng nghĩa quân quyết tâm chống thực dân Pháp (1858- 1863). Suốt 5 năm đã gây cho thực dân Pháp nhiều tổn thất, nhưng phong trào đấu tranh của Nhân dân và chiến đấu của nghĩa quân chưa đủ mạnh. Cũng

như các phong trào trên, thực dân Pháp đã đàn áp dã man, dìm các cuộc nổi dậy của Nhân dân Ninh Thuận trong biển máu, Nhân dân ta tiếp tục sống trong đêm dài nô lệ, lầm than và tủi nhục. Ngày 03/02/1930 Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời, dưới sự lãnh đạo của Đảng và lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc đã lãnh đạo Nhân dân làm cách mạng giải phóng áp bức, nô lệ, giải phóng đất nước. Trước cảnh nước mất, nhà tan, nghe theo lời gọi của Đảng Cộng sản, Mặt trận Việt Minh và lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc, nhân dân Ninh Thuận cùng với Nhân dân cả nước vùng lên khởi nghĩa, đập tan bộ máy thống trị hà khắc của chế độ cũ, giành độc lập từ tay thực dân Pháp, Phát xít Nhật, thành lập chính quyền nhân dân ngày 21 tháng 8 năm 1945. Ngày 02 tháng 9 năm 1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã thay mặt Nhân dân, Chính phủ nước Việt Nam dân chủ cộng hòa đọc Bản Tuyên ngôn Độc lập lịch sử khai sinh nước Việt Nam dân chủ cộng hòa, trịnh trọng

tuyên bố trước toàn thế giới rằng “Nước Việt Nam thật sự đã thành một nước tự do, độc lập”. Cùng với Nhân dân khởi nghĩa giành chính quyền ngày 21/8/1945. Để bảo vệ nền độc lập, tự do của đất nước và chính quyền cách mạng địa phương, ngay sau khi thành lập Ủy ban cách mạng lâm thời tỉnh, ngày 23/8/1945 đơn vị giải phóng quân đầu tiên của Ninh Thuận được thành lập.

Cách mạng Tháng Tám thành công, nhà nước công nông còn non trẻ, Nhân dân được hưởng nền độc lập chỉ trong thời gian ngắn. Chỉ trong vòng một tháng, ngày 23 tháng 9 năm 1945 thực dân Pháp nổ súng tấn công vào Sài Gòn, mở đầu cho cuộc chiến tranh xâm lược đất nước ta lần thứ hai. Trung ương Đảng và Hồ Chủ Tịch ra Chỉ thị “Kháng chiến, kiến quốc”.

Trong chín năm kháng chiến trường kỳ, gian khổ chống thực dân Pháp xâm lược, LLVT tỉnh vừa mới ra đời, còn non trẻ, thiếu thốn nhiều mặt, xa sự chỉ đạo của Trung ương và Liên khu, lại bị địch bao vây từ bốn phía, quân và dân Ninh Thuận một lần nữa biểu thị tinh thần yêu nước, ý chí quật cường, đoàn kết một

lòng, vừa chiến đấu, vừa ra sức xây dựng chính quyền nhân dân và lực lượng vũ trang, xây dựng căn cứ địa, xây dựng, mở rộng vùng tự do trở thành hậu phương vững mạnh của cuộc kháng chiến. Trong suốt chín năm kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược, dưới sự lãnh đạo sáng suốt của Trung ương và Hồ Chủ Tịch, Liên khu 5 mà trực tiếp là Tỉnh ủy, Ủy ban kháng chiến tỉnh, LLVT tỉnh đã phát triển từ nhỏ đến lớn và trở thành lực lượng hùng hậu, cùng với Nhân dân cả nước làm nên chiến thắng Điện Biên Phủ “Lừng lẫy năm châu, chấn động địa cầu” đưa cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược đến thắng lợi.

Trong 21 năm kháng chiến chống Mỹ cứu nước, Ninh Thuận lại là chiến trường xa sự chỉ đạo của Trung ương, của Quân khu, là chiến trường vô cùng ác liệt; đế quốc Mỹ tạo nơi đây thành vị trí tiền tiêu để bảo vệ căn cứ liên hợp Cam Ranh; cuối cuộc kháng chiến chống Mỹ lập tuyến phòng thủ từ xa “Lá chắn thép”. Chúng đã sử dụng một lực lượng lớn quân Mỹ, chư hầu với vũ khí trang bị hiện đại, kể cả máy bay để đàn áp phong trào đấu tranh cách mạng của quân và dân ta,

nhất là vùng căn cứ kháng chiến. Không chịu khuất phục trước âm mưu, thủ đoạn xảo quyệt của kẻ thù, LLVT Ninh Thuận luôn có niềm tin vững chắc vào Đảng, vào con đường đấu tranh cách mạng của Nhân dân ta nhất định thắng lợi. Dưới sự lãnh đạo trực tiếp, tuyệt đối về mọi mặt của cấp ủy, chính quyền, sự nuôi dưỡng, yêu thương, đùm bọc của Nhân dân các dân tộc trong tỉnh, các LLVT tỉnh đã từng bước được củng cố, xây dựng và phát triển theo điều kiện cụ thể của từng giai đoạn cách mạng, là lực lượng nòng cốt cho phong trào toàn dân đánh giặc. Tuyên truyền, vận động Nhân dân vùng dậy đẩy mạnh đấu tranh chính trị, giành dân, xây dựng căn cứ và xây dựng phong trào cách mạng, rồi mở rộng phát triển về đồng bằng, đô thị mở rộng vành đai tự do. Như một ngòi nổ, châm ngòi “cho trận đánh”, cùng với phong trào đánh địch của đồng bào miền núi, lực lượng bộ đội tỉnh, huyện và dân quân du kích xã phát triển mạnh mẽ. Nhanh chóng chuyển hướng từ đấu tranh chính trị, kết hợp đấu tranh chính trị với đấu tranh vũ trang và phong trào cách mạng của quần chúng ta đã giải phóng Bác Ái (ngày 30 tháng 8

năm 1960), rồi lần lượt cùng nhân dân miền Nam đánh bại các cuộc “Chiến tranh đặc biệt”, “Chiến tranh cục bộ”, “Việt Nam hóa chiến tranh” để rồi cùng với bộ đội chủ lực giành thắng lợi hoàn toàn, giải phóng Ninh Thuận vào ngày 16 tháng 4 năm 1975.

Chiến thắng của quân và dân Ninh Thuận trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược là chiến thắng của tinh thần đoàn kết, ý chí tự lực tự cường vượt qua muôn vàn khó khăn, gian khổ và ác liệt. Trong điều kiện chiến trường xa sự chỉ đạo và chi viện của Trung ương, cán bộ, chiến sỹ LLVT tỉnh phải chịu cảnh “Thiếu súng, thiếu đạn”, “đói cơm, nhạt muối” cùng với đồng bào miền núi sản xuất tự cung, tự cấp lương thực, thực phẩm; tự tìm tòi, sáng tạo làm ra các loại vũ khí từ thô sơ đến hiện đại để đánh địch; biến ý chí và tinh thần cách mạng thành hành động cách mạng, với những trận đánh dũng cảm, mưu trí, sáng tạo đã làm cho bọn xâm lược và tay sai của chúng khiếp sợ, tan rã và đi đến thất bại hoàn toàn. Thắng lợi đó đã đóng góp quan trọng vào sự nghiệp thắng lợi vẻ vang của dân tộc và thống nhất đất nước.

Phát huy truyền thống anh hùng, xây dựng quê hương ngày càng vững chắc

Đến nay, sau 49 năm ngày giải phóng và 32 năm tỉnh nhà tái lập tỉnh, LLVT tỉnh tiếp tục kề vai sát cánh cùng với các cấp, các ngành và đồng bào các dân tộc trong tỉnh thi đua, thực hiện thắng lợi hai nhiệm vụ chiến lược xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Cán bộ, chiến sĩ (CBCS) LLVT tỉnh đã không ngừng phát huy bản chất, truyền thống tốt đẹp của “Bộ đội Cụ Hồ”, luôn quán triệt sâu sắc các nghị quyết của Đảng, làm tốt công tác tham mưu cho cấp ủy, chính quyền các cấp lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai hiệu quả nhiệm vụ quân sự, quốc phòng địa phương, kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế với củng cố quốc phòng, xây dựng khu vực phòng thủ, chăm lo xây dựng nền quốc phòng toàn dân và LLVT nhân dân vững mạnh; chỉ đạo làm tốt công tác giáo dục quốc phòng, an ninh, đối ngoại quốc phòng, công tác dân vận, thực hiện chính sách đối với người có công; phối hợp chặt chẽ với lực lượng công an, biên phòng tỉnh và các đơn vị vũ trang của Bộ Quốc phòng đứng chân trên địa bàn giữ vững an ninh

chính trị, trật tự, an toàn xã hội. Thường xuyên chăm lo xây dựng cơ quan quân sự các cấp và LLVT địa phương vững mạnh toàn diện, củng cố vững chắc trận địa tư tưởng của Đảng. Chất lượng tổng hợp và sức mạnh chiến đấu của LLVT tỉnh từng bước được nâng lên và phát triển toàn diện cả về số lượng lẫn chất lượng. Lực lượng thường trực được huấn luyện, diễn tập, xây dựng nền nếp, chính quy, kỷ luật; trình độ, khả năng sẵn sàng chiến đấu đáp ứng được cả yêu cầu trước mắt và khi có tình huống xảy ra. Lực lượng dự bị động viên được đăng ký, quản lý, kiện toàn biên chế chặt chẽ, sẵn sàng động viên khi có yêu cầu. Lực lượng dân quân tự vệ phát triển rộng khắp, chất lượng chính trị được nâng lên, qua hoạt động thực tiễn đã đóng góp quan trọng vào việc giữ gìn an ninh trật tự ở cơ sở.

Thời gian tới, cán bộ, chiến sĩ LLVT tỉnh tiếp tục quán triệt, thực hiện nghiêm các nghị quyết, mệnh lệnh, chỉ thị, hướng dẫn của Bộ Quốc phòng, Bộ Tư lệnh Quân khu về xây dựng cơ quan, đơn vị VMTD “Mẫu mực, tiêu biểu”. Tập trung tham mưu Tỉnh ủy, UBND tỉnh ban hành chỉ thị,

kế hoạch tổ chức các hoạt động kỷ niệm 80 năm Ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam (22/12/1944 - 22/12/2024), 35 năm Ngày Hội Quốc phòng toàn dân (22/12/1989 - 22/12/2024) và Đại hội thi đua Quyết thắng trong LLVT tỉnh giai đoạn 2019 - 2024. Kiện toàn, ổn định tổ chức biên chế gắn với kiện toàn cấp ủy Đảng các cấp, chăm lo công tác giáo dục, rèn luyện đội ngũ cán bộ có bản lĩnh chính trị vững vàng, sẵn sàng nhận và hoàn thành nhiệm vụ được giao. Phát huy vai trò của các tổ chức Đảng, tổ chức quần chúng trong thực hiện nhiệm vụ, xây dựng cơ quan, đơn vị VMTD “Mẫu mực, tiêu biểu”, bảo đảm an toàn về người, vũ khí trang bị kỹ thuật. Xây dựng đội ngũ cán bộ (nhất là cán bộ chủ trì, lãnh đạo, chỉ huy các cấp) có phương pháp, tác phong công tác khoa học, trình độ chuyên môn giỏi, nói đi đôi với làm, năng động, đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung, lấy chất lượng, hiệu quả công việc là chính, không hình thức để hoàn thành tốt chức trách nhiệm vụ được giao. Tiếp tục điều chỉnh hệ thống văn kiện SSCĐ, văn kiện tác chiến theo quy định của Quân khu và chỉ đạo các cơ quan đơn

vị kịp thời điều chỉnh theo quy định. Thường xuyên luyện tập các phương án tác chiến, thông báo, báo động phòng không; phương án chiến đấu bảo vệ cơ quan, đơn vị; phương án phòng chống cháy nổ, phối hợp chặt chẽ với các lực lượng tham gia giữ vững ổn định ANCT - TTATXH tại địa bàn. Đồng thời, đẩy mạnh công tác giáo dục, bồi dưỡng kiến thức QPAN cho các đối tượng nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm đối với sự nghiệp xây dựng nền QPTD, thế trận chiến tranh nhân dân bảo vệ Tổ quốc; tập trung kiện toàn, nâng cao hiệu quả hoạt động của hội đồng giáo dục QPAN các cấp; Thực hiện chủ trương kết hợp chặt chẽ giữa phát triển KT-XH với củng cố QPAN, Cùng với đó, tập trung chỉ đạo nâng cao chất lượng tổng hợp của LLVT địa phương; tổ chức tốt công tác huấn luyện, diễn tập, nâng cao trình độ, khả năng sẵn sàng chiến đấu cho các lực lượng trong khu vực phòng thủ, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới và ứng phó thắng lợi với mọi tình huống. ■

Đại tá Trương Thành Việt
Tỉnh ủy viên,
Chính ủy Bộ CHQS tỉnh

TẬP TRUNG XÂY DỰNG ĐẢNG, HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ TRONG SẠCH VỮNG MẠNH

Thời gian qua, công tác xây dựng Đảng, hệ thống chính trị trong sạch vững mạnh tiếp tục được các cấp ủy, tổ chức Đảng trên địa bàn tỉnh tập trung triển khai, đạt nhiều kết quả quan trọng, có ý nghĩa quyết định đến việc thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ chung mà Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2020-2025 đề ra.

Nhìn lại năm 2023, công tác xây dựng Đảng, hệ thống chính trị tiếp tục được Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Tỉnh ủy tập trung lãnh đạo, chỉ đạo. Công tác chính trị, tư tưởng được đẩy mạnh, tập trung tuyên truyền các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Tiếp tục triển khai thực hiện các chủ trương lớn về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng theo tinh thần Kết luận 21-KL/TW về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị gắn việc thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, Kết luận 01-KL/TW

của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; đồng thời, đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch; làm tốt công tác giáo dục truyền thống cách mạng, truyền thống địa phương; duy trì, nâng cao chất lượng công tác truyền thông giúp người dân nắm bắt thông tin tình hình KT-XH của địa phương, đất nước...

Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy tiếp tục chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 6 (khóa XII) về sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các cơ quan trong hệ thống chính trị; xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ; Nghị quyết 21-NQ/TW về tăng cường củng cố xây dựng TCCSĐ và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên trong giai đoạn mới; Nghị quyết 27-NQ/TW về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp

quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới; Nghị quyết 28-NQ/TW về tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng đối với hệ thống chính trị trong giai đoạn mới.

Công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng; công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực được tăng cường; sự phối hợp giữa các cấp, các ngành có nhiều tiến bộ; việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức được thực hiện nghiêm túc. Công tác vận động quần chúng và hoạt động của Mặt trận, đoàn thể tiếp tục chuyển biến tích cực, bám sát nhiệm vụ chính trị để tổ chức nhiều hoạt động phù hợp. Chỉ đạo sâu sát việc đánh giá giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp, nhiệm kỳ 2020-2025.

Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đoàn kết, nhất trí cao; kịp thời đề ra những chủ trương, biện pháp thích hợp; chủ động, sáng tạo, nỗ lực phấn đấu, khắc phục khó khăn, thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ trọng tâm. Những kết quả đạt được trong công tác xây dựng Đảng là hết sức quan trọng, đã có bước tiếp

tục đổi mới trong tư duy lãnh đạo, điều hành trước một số lĩnh vực quan trọng (kinh tế, xã hội, xây dựng Đảng, hệ thống chính trị...); thực hiện đảm bảo nguyên tắc, đoàn kết trong lãnh đạo, điều hành, tổ chức thực hiện phương thức lãnh đạo, quản lý, góp phần quan trọng thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của tỉnh năm 2023 với nhiều kết quả đạt được trên tất cả các lĩnh vực. Kinh tế chuyển biến tích cực và tăng khá, xếp thứ 9/63 tỉnh, thành cả nước và thứ 2/14 các tỉnh vùng Bắc Trung bộ và Duyên hải miền Trung. Đây là năm thứ 3 liên tiếp, KT-XH tỉnh duy trì ổn định và tăng trưởng khá, GRDP bình quân ước tăng 9,28%/năm, cao hơn mức tăng trưởng bình quân cả nước và khu vực Duyên hải Nam Trung bộ (Tốc độ tăng trưởng bình quân 3 năm của toàn quốc ước đạt 5,44%; khu vực duyên hải Nam Trung bộ ước đạt 6,19%); quy mô nền kinh tế tăng nhanh, gấp 1,5 lần so năm 2020, bằng 78,9% mục tiêu đề ra; đồng thời tăng cường, củng cố niềm tin của các tầng lớp nhân dân vào sự lãnh đạo của cấp ủy, chính quyền.

Năm 2024 có ý nghĩa là năm “tăng tốc” thực hiện Nghị

quyết Đại hội toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV và Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp. Nhiệm vụ trọng tâm của công tác xây dựng Đảng là tiếp tục tập trung lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức triển khai có hiệu quả Nghị quyết của Đảng, nhất là các nghị quyết, chỉ thị về công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, hệ thống chính trị. Cụ thể, Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Tỉnh ủy tập trung lãnh đạo, chỉ đạo làm tốt công tác tư tưởng, tạo không khí thi đua sôi nổi trong toàn Đảng bộ, toàn dân, toàn quân, xây dựng ý chí khát vọng đưa Ninh Thuận phát triển; quyết tâm, quyết liệt triển khai thực hiện nhiệm vụ ngay từ đầu năm. Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện hiệu quả Kết luận số 21-KL/TW của Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, gắn với thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW và Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức,

phong cách Hồ Chí Minh. Triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo chuyên đề năm 2024. Tăng cường công tác nắm tình hình tư tưởng, dư luận của cán bộ, đảng viên và Nhân dân để kịp thời định hướng, gắn với đấu tranh các thông tin sai trái, xuyên tạc chống phá của các thế lực thù địch, phản động. Nâng chất lượng hoạt động của Ban Chỉ đạo 35 các cấp; kiên quyết đấu tranh có hiệu quả với các thông tin sai trái, xuyên tạc của các thế lực thù địch, phản động; làm tốt công tác tư tưởng nội bộ theo hướng kịp thời, chính xác, hiệu quả.

Triển khai có hiệu quả Nghị quyết của Đảng, nhất là các nghị quyết Hội nghị Trung ương 8, khóa XIII; các nghị quyết, chỉ thị về công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, hệ thống chính trị. Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo các cấp đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ. Tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, gắn với tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; sắp xếp

các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2022-2030. Chỉ đạo và chuẩn bị các điều kiện đại hội Đảng các cấp, tiến tới Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XV, Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIV. Tiếp tục nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của TCCSĐ và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên; nâng chất lượng sinh hoạt chi bộ. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật Đảng; tổ chức thực hiện tốt Chương trình kiểm tra, giám sát năm 2024. Triển khai đầy đủ, đồng bộ các nhóm giải pháp phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực; đẩy mạnh thanh tra, kiểm tra, giám sát đối với các lĩnh vực nhạy cảm, dễ phát sinh tiêu cực; kê khai tài sản, thu nhập.

Các cấp ủy đảng tiếp tục lãnh đạo nâng chất lượng hoạt động của HĐND, UBND các cấp. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo cụ thể hóa các nghị quyết, chỉ thị, kết luận chuyên đề phát triển KT-XH đã ban hành. Chú trọng xây dựng, củng cố khối đại đoàn kết dân tộc; phát huy tốt vai trò của Mặt trận và đoàn thể phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội; đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước trong các tầng lớp Nhân dân. Chi

đạo tổ chức Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp nhiệm kỳ 2024-2029. Chỉ đạo tổ chức các phong trào thi đua yêu nước, cổ vũ, động viên Nhân dân quyết tâm thực hiện thắng lợi nhiệm vụ năm 2024. Chỉ đạo cụ thể 3 vấn đề lớn về nhiệm vụ phát triển năm 2024, triển khai và thực hiện Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 và khơi thông, khai thác hiệu quả nguồn lực đất đai. Tiến hành sơ, tổng kết các chỉ thị, nghị quyết để chuẩn bị Đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2025-2030.

Tiếp tục thực hiện tốt chủ trương chất vấn và trả lời chất vấn của cấp ủy theo hướng thiết thực, hiệu quả; đảm bảo nguyên tắc tập trung dân chủ trong hoạt động của các cấp ủy. Phát huy trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu, cán bộ chủ chốt. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin để nâng chất lượng, hiệu quả hoạt động của cấp ủy, tổ chức đảng trong toàn Đảng bộ tỉnh, góp phần lãnh đạo thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ công tác xây dựng Đảng đã đề ra theo Nghị quyết năm 2024 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh. ■

Xuân Bình

ĐẨY MẠNH TUYÊN TRUYỀN HỘI NGHỊ CÔNG BỐ QUY HOẠCH VÀ XÚC TIẾN ĐẦU TƯ TỈNH NINH THUẬN

Ngày 10/11/2023, Thủ tướng Chính phủ ký ban hành Quyết định số 1319/QĐ-TTg phê duyệt Quy hoạch tỉnh Ninh Thuận thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; dự kiến vào cuối tháng 4 năm 2024, tỉnh Ninh Thuận tổ chức Hội nghị công bố Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 và xúc tiến đầu tư tỉnh Ninh Thuận.

Hội nghị công bố Quy hoạch tỉnh Ninh Thuận thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 và xúc tiến đầu tư tỉnh Ninh Thuận với chủ đề: “*Ninh Thuận - Miền đất hội tụ những giá trị khác biệt*” dự kiến có sự tham dự của lãnh đạo Chính phủ, các ban, bộ, ngành Trung ương; cơ quan ngoại giao, tổ chức quốc tế tại Việt Nam; Đại diện các Hiệp hội Việt Nam; lãnh đạo UBND một số tỉnh, thành phố và đại biểu trong tỉnh...

Tại sự kiện sẽ diễn ra nhiều hoạt động nổi bật như: Công bố Quy hoạch tỉnh Ninh Thuận thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; Chương trình xúc tiến đầu tư, trao chủ trương đầu tư, giấy chứng nhận đăng ký đầu tư cho các nhà đầu tư trong và ngoài nước; trao Biên bản ghi nhớ nghiên cứu đầu

tư dự án giữa UBND tỉnh và các nhà đầu tư. Ngoài ra, tỉnh còn phối hợp tổ chức khánh thành tuyến Cao tốc Cam Lâm - Vĩnh Hảo; Hội thảo về Năng lượng xanh, Hydro xanh và Khu công nghiệp trung hòa Carbon; trưng bày, giới thiệu các gian hàng xúc tiến đầu tư kết hợp trưng bày sản phẩm đặc trưng của tỉnh Ninh Thuận...

Việc tổ chức Hội nghị công bố Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 và xúc tiến đầu tư tỉnh Ninh Thuận nhằm giới thiệu, cung cấp những thông tin cơ bản về Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; giới thiệu, quảng bá hình ảnh của tỉnh, các tiềm năng, lợi thế, chính sách ưu đãi, định hướng phát triển của tỉnh đến các nhà đầu tư trong và ngoài nước. Thông qua đó, kêu gọi, thu hút đầu tư, huy động các nguồn lực để hiện thực hóa Quy hoạch của tỉnh; đồng thời nâng cao nhận thức, vai trò, trách nhiệm của các cấp, ngành, cộng đồng doanh nghiệp, người dân, các tổ chức, cá nhân có liên quan để tổ chức thực hiện và giám sát quá trình thực hiện Quy hoạch tỉnh; đồng thời tuyên truyền, quảng bá tạo ấn tượng tốt đẹp về quê hương, con người Ninh

Thuận đến với cộng đồng doanh nghiệp, đối tác, bạn bè và Nhân dân trong nước và quốc tế.

Để hiện thực hóa Quy hoạch tỉnh Ninh Thuận thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, trọng tâm là hoàn thiện, tháo gỡ điểm nghẽn chính sách về đất đai, điện, quy hoạch, đẩy nhanh đầu tư hạ tầng khung, đổi mới sáng tạo, chuyên đổi số, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu phát triển. Quy hoạch tỉnh Ninh Thuận thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, xác định mục tiêu phấn đấu đến năm 2030: Tỉnh Ninh Thuận trở thành tỉnh có mức thu nhập bình quân thuộc nhóm trung bình cao của cả nước, phát triển năng động, nhanh và bền vững với kinh tế biển, kinh tế đô thị là động lực tăng trưởng; phát triển trọng tâm tại khu vực phía Nam tỉnh tạo tiền đề cơ sở hình thành Khu kinh tế ven biển; có kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội đồng bộ, có khả năng chống chịu cao với thiên tai, dịch bệnh và thích ứng hiệu quả với biến đổi khí hậu đặc biệt là nguồn tài nguyên nước cần được đảm bảo nhu cầu sử dụng, điều hòa, phân phối hợp lý đáp ứng các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội. Bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa các dân tộc; nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của

Nhân dân; quốc phòng, an ninh được bảo đảm vững chắc.

Tầm nhìn chiến lược phát triển đến năm 2050: “*Ninh Thuận - Miền đất hội tụ những giá trị khác biệt*”; trở thành tỉnh phát triển toàn diện, nhanh và bền vững, có nền kinh tế đa dạng và thịnh vượng; phát triển mạnh về kinh tế biển, với khu kinh tế ven biển hiện đại, kinh tế biển đóng góp quan trọng vào nền kinh tế của tỉnh, chiếm trên 55% tổng sản phẩm nội tỉnh, hệ thống đô thị ven biển thông minh, bền vững, có bản sắc riêng, thân thiện với môi trường, có khả năng chống chịu cao với thiên tai, dịch bệnh và thích ứng hiệu quả với biến đổi khí hậu, tỷ lệ đô thị hóa đạt trên 65%; là nơi các giá trị văn hóa, lịch sử, hệ sinh thái biển, rừng được bảo tồn và phát huy; đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân đạt mức cao so với các địa phương khác trong cả nước, chỉ số phát triển con người (HDI) đạt từ 0,8 trở lên, quốc phòng, an ninh được bảo đảm vững chắc.

Đồng thời, xác định 05 nhóm ngành đột phá quan trọng, gồm: Phát triển ngành năng lượng, năng lượng tái tạo; du lịch chất lượng cao; công nghiệp chế biến, chế tạo; nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; xây dựng và thị trường bất động sản. Ngoài ra, xác định phát

☞ (Trang 33)

THÀNH PHỐ PHAN RANG - THÁP CHÀM: CHỈNH TRANG, PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ VĂN MINH, HIỆN ĐẠI

Trong những năm qua, Cấp ủy, chính quyền và cả hệ thống chính trị thành phố Phan Rang - Tháp Chàm đã tập trung huy động mọi nguồn lực để đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ cho phát triển và chỉnh trang đô thị nhằm tăng năng lực sản xuất, góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, tạo diện mạo mới khang trang cho đô thị Phan Rang - Tháp Chàm.

Với vai trò là trung tâm kinh tế, chính trị, văn hóa của tỉnh, Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh đã ban hành nhiều nghị quyết, chỉ thị, kế hoạch; trong đó Nghị quyết 06-NQ/TU, ngày 08/12/2011 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XII về xây dựng thành phố Phan Rang - Tháp Chàm đạt chuẩn đô thị loại II vào năm 2015, định hướng phát triển đến năm 2020 và những năm tiếp theo (gọi tắt Nghị quyết số 06-NQ/TU). Triển khai thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU, cấp ủy, chính quyền thành phố đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo tuyên truyền, quán triệt, cụ thể hóa và triển khai thực hiện nghiêm túc

với tinh thần quyết tâm cao. Trong giai đoạn 2011-2022, tổng mức đầu tư toàn xã hội đạt 38.563,429 tỷ đồng; trong đó vốn ngân sách nhà nước là 11.366,9 tỷ đồng, chiếm 29,5%; vốn của các thành phần kinh tế 27.196,529 tỷ đồng, chiếm 70,5%. Nguồn ngân sách được tập trung đầu tư các công trình quy hoạch xây dựng đô thị theo hướng đạt tiêu chí đô thị loại II về hạ tầng đô thị, trọng tâm là các công trình giao thông, thoát nước, cây xanh, các công trình hạ tầng kinh tế, công trình văn hóa xã hội có quy mô lớn, tạo dấu ấn, diện mạo mới cho đô thị loại II và xây dựng Phan Rang - Tháp Chàm khang trang, sạch, đẹp theo hướng văn minh đô thị.

Về hạ tầng giao thông, tập trung đầu tư nâng cấp, mở rộng và xây dựng mới kết cấu hạ tầng giao thông nội tỉnh và liên vùng để thúc đẩy cho sự phát triển KT - XH, trọng tâm là xây dựng tuyến đường ven biển, cầu An Đông, nâng cấp mở rộng tuyến tránh Quốc lộ 1, Quốc lộ 27 và đường 21 tháng 8 (Quốc lộ 27 cũ)...;

đầu tư, nâng cấp các tuyến đường giao thông nội thành, gắn với phát triển đô thị, từng bước nâng cao các tiêu chí đô thị loại II, hạ tầng các khu, cụm công nghiệp Tháp Chàm, Thành Hải..., các tuyến đường giao thông phục vụ phát triển thương mại, du lịch...

Về xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật đô thị, các khu dân cư, tập trung đầu tư hoàn chỉnh hạ tầng kỹ thuật đô thị (thoát nước, vỉa hè, chiếu sáng,...), từng bước đáp ứng các tiêu chí đô thị loại II, góp phần phát triển KT - XH thành phố. Nâng cấp hệ thống chiếu sáng công cộng, đầu tư công viên, cây xanh, tạo điểm nhấn, phục vụ nhu cầu vui chơi, giải trí cho Nhân dân, thúc đẩy phát triển các ngành thương mại, du lịch. Đầu tư xây dựng các khu tái định cư, khu dân cư (Khu đô thị mới Đông Bắc (K1), khu đô thị biển Bình Sơn - Ninh Chữ (K2), Nhà ở xã hội Phú Thịnh, Nhà ở xã hội D7 - D10,...) nhằm tạo quỹ đất phát triển đô thị theo đúng định hướng, mang lại hiệu quả kinh tế, hiệu quả xã hội, đáp ứng nhu cầu về đất ở cho Nhân dân, khai thác sử dụng có hiệu quả tài nguyên đất đai, tăng thu ngân sách địa phương.

Xây dựng kết cấu hạ tầng

cho phát triển văn hóa - xã hội, ưu tiên tập trung đầu tư cho giáo dục đào tạo, thực hiện chương trình kiên cố hóa trường, lớp học, từng bước đáp ứng nhu cầu cơ sở vật chất cho phát triển giáo dục, phục vụ chương trình sách giáo khoa mới. Xây dựng mới hệ thống trường mầm non, trường tiểu học, THCS tại các địa phương vùng ven, vùng biển; đầu tư nâng cấp, xây mới phòng học, chương trình sách giáo khoa mới cho các trường tiểu học và THCS trên địa bàn thành phố. Từng bước đầu tư, nâng cấp hệ thống trạm y tế tại các phường, xã phục vụ công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu, khám chữa bệnh cho Nhân dân; xây dựng mới trung tâm Văn hóa, các thiết chế văn hóa tại các phường, xã,... từng bước đáp ứng nhu cầu hưởng thụ của Nhân dân.

Xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế đô thị, tập trung kêu gọi các thành phần kinh tế đầu tư vào nông nghiệp, thủy sản, công nghiệp, thương mại dịch vụ; các nhà máy, khu du lịch được đầu tư mở rộng phát triển, góp phần làm tăng năng lực sản xuất mới, đẩy nhanh tốc độ tăng trưởng và chuyển dịch cơ cấu kinh tế của thành phố. Lĩnh vực nông nghiệp đã có bước phát triển, đời sống

của nông dân và cư dân nông thôn được nâng cao về mọi mặt, diện mạo nông thôn có sự thay đổi sâu sắc, ngày càng hiện đại, văn minh.

Nhờ đó, đến năm 2015 đã cơ bản hoàn thành mục tiêu xây dựng và phát triển thành phố Phan Rang - Tháp Chàm thành đô thị loại II. Kinh tế thành phố tăng trưởng khá, năng động, khẳng định vai trò trung tâm thương mại - dịch vụ của tỉnh; tốc độ tăng trưởng bình quân giai đoạn 2011-2015 đạt 15,5%/năm và giai đoạn 2016-2020 đạt 11,25%. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng hướng, phù hợp quá trình đô thị hóa; các tiềm năng, lợi thế của đô thị biển được phát huy. Công tác lập và quản lý quy hoạch phát triển đô thị được quan tâm, diện mạo đô thị ngày càng văn minh, xanh - sạch hơn. Đến nay, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm có 53/59 tiêu chuẩn đạt với tổng 86,16/100 điểm. Công tác quy hoạch được cấp ủy, chính quyền các cấp quan tâm chỉ đạo thực hiện, đến nay, quy hoạch cơ bản phủ kín trên địa bàn, gồm 01 đồ án điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng thành phố đến năm 2025 tầm nhìn đến năm 2050; 01 đồ án Quy hoạch chung xây dựng khu du lịch ven biển phía Nam tỉnh Ninh Thuận đến năm 2035; 13

đồ án quy hoạch phân khu (tỷ lệ phủ kín đạt 98,56% đất xây dựng đô thị); 133 đồ án quy hoạch chi tiết (tỷ lệ phủ kín đạt 93,99% đất xây dựng đô thị), tốc độ đô thị hóa năm 2020 đạt 94,23% (năm 2022 đạt 94,1%) đảm bảo cơ sở pháp lý để quản lý trật tự xây dựng, chỉnh trang đô thị, thu hút đầu tư khu dân cư, đô thị, hoàn thiện đồng bộ cơ sở hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội, đảm bảo phát triển đô thị bền vững, xanh, hiện đại.

Ngoài ra, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 28/9/2012 về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng thực hiện chủ trương xây dựng và phát triển Ninh Thuận xanh - sạch - đẹp; qua thời gian triển khai thực hiện đã tạo sự chuyển biến tích cực về nhận thức và hành động của các cấp ủy đảng, cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân trên địa bàn thành phố. Công viên cây xanh đô thị đã có bước phát triển, nhiều công viên được đầu tư xây dựng mới, các trục lộ chính được trồng cây xanh, diện tích cây xanh đô thị đạt trên 9,5m²/người, tỷ lệ rác thải đô thị được thu gom, xử lý hợp vệ sinh đạt 99%. Đồng thời với công tác chỉnh trang đô thị, thành phố đã tập trung đầu tư mạng lưới giao

thông nội phòng, nhiều tuyến đường được xây dựng mới, nâng cấp mở rộng; với chủ trương “Nhà nước và Nhân dân cùng làm”, các tuyến đường nội thành đã được bê tông hóa trên 80km với tổng kinh phí trên 20.000 tỷ đồng; 100% thôn, khu phố đã có lưới điện quốc gia, đáp ứng đầy đủ điện cho sinh hoạt, sản xuất; 100% đường phố được chiếu sáng; hộ dân dùng nước sạch đạt tỷ lệ 99,5%.

Phát huy các kết quả đạt được, trong thời gian đến, Thành ủy, UBND thành phố Phan Rang - Tháp Chàm tiếp tục đẩy mạnh thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 06-NQ/TU gắn với triển khai Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV và các nghị quyết chuyên đề. Tập trung khai thác, phát huy triệt để tiềm năng lợi thế, huy động tối đa và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực để tiếp tục hoàn thiện, nâng cao chất lượng các tiêu chuẩn để đến năm 2025 đạt đô thị loại II, hướng đến nâng cao một số tiêu chí để đạt chuẩn đô thị loại I trong tương lai gắn với chủ trương xây dựng Phan Rang - Tháp Chàm thành thành phố thông minh, tạo động lực phát triển KT-XH của tỉnh. Bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao chất lượng

giáo dục đào tạo, y tế, văn hóa và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho Nhân dân. Đẩy mạnh chuyển đổi số hướng tới thực hiện mục tiêu toàn diện. Củng cố quốc phòng, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Xây dựng Đảng bộ và hệ thống chính trị thành phố trong sạch, vững mạnh toàn diện.

Tiếp tục bám sát và triển khai hiệu quả các nghị quyết, chỉ thị, chương trình hành động, kế hoạch của Trung ương, của Tỉnh ủy, Thành ủy, nhất là Nghị quyết số 25-NQ/TU về phát triển kinh tế đô thị trọng tâm là xây dựng Phan Rang - Tháp Chàm trở thành thành phố thông minh, tạo động lực phát triển KT - XH của tỉnh Ninh Thuận đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Trọng tâm là rà soát tất cả các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, nhất là những chỉ tiêu, nhiệm vụ còn nhiều khó khăn để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, có giải pháp đột phá để giải quyết các vấn đề vướng mắc, đảm bảo thực hiện thắng lợi các nghị quyết, chỉ thị, chương trình hành động, kế hoạch của Trung ương, của Tỉnh ủy, Thành ủy đã đề ra, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Ninh Thuận lần thứ XIV.

Tiếp tục phát huy những kết quả đạt được, có kế hoạch, giải pháp khắc phục hiệu quả những tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc, tạo đột phá trong ban hành cơ chế, chính sách. Tranh thủ tối đa nguồn hỗ trợ của Trung ương, của tỉnh gắn với thu hút, huy động, lồng ghép, sử dụng hiệu quả các nguồn lực để đầu tư nâng cao chất lượng các tiêu chuẩn đô thị loại II, hướng tới xây dựng thành đô thị loại I. Triển khai hiệu quả Đề án xây dựng và phát triển Thành phố Phan Rang - Tháp Chàm trở thành đô thị thông minh giai đoạn 2021-2025 và định hướng đến năm 2030. Thành phố sẽ tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chương trình xây dựng, chỉnh trang kết cấu hạ tầng đô thị đồng bộ, gắn với xây dựng nếp sống văn minh đô thị. Trọng tâm là triển khai quy hoạch các khu vực trên địa bàn thành phố, điều chỉnh quy hoạch theo định hướng quy hoạch chung thành phố đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050; triển khai điều chỉnh các quy hoạch cho phù hợp với thực tế nhằm tạo cảnh quan đô thị, tạo quỹ đất để kêu gọi đầu tư và phục vụ cho công tác tái định cư;... Bên cạnh đó sẽ đẩy nhanh tiến độ các dự án nâng cấp đô thị, dự án trọng điểm, chỉnh trang đô thị,... theo Chương trình,

kế hoạch chỉnh trang đô thị của Tỉnh, Thành phố. Đầu tư, nâng cấp hệ thống đường giao thông thành phố, hạ tầng kỹ thuật, các dự án thoát nước, điện chiếu sáng, công viên cây xanh đảm bảo cảnh quan, vệ sinh môi trường đô thị. Hoàn chỉnh hạ tầng các khu tái định cư, đất xen ghép để tái định cư và bán đấu giá,... Thực hiện tốt công tác quy hoạch, quản lý quy hoạch, quản lý xây dựng, kiến trúc, đất đai, môi trường, cơ sở hạ tầng, nhà ở, các dịch vụ đô thị bảo đảm theo hướng đồng bộ, văn minh và hiện đại, đáp ứng yêu cầu phát triển; phát huy hiệu quả cơ chế, chính sách đặc thù, nhất là huy động các nguồn lực, phân cấp quản lý trên một số lĩnh vực tạo điều kiện thuận lợi cho thành phố phát triển toàn diện, vững chắc. Tăng cường công tác quản lý Nhà nước trên tất cả các lĩnh vực, nhất là lĩnh vực về đô thị, đất đai, môi trường, văn hóa, giáo dục, y tế, an sinh xã hội.

Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư, kinh doanh; đẩy mạnh và đi đầu trong ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số, kinh tế số, xã hội số cho thành phố. ■

Xuân Bình

THỰC HIỆN CẢI CÁCH CHÍNH SÁCH TIỀN LƯƠNG ĐỐI VỚI CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC, LỰC LƯỢNG VŨ TRANG VÀ NGƯỜI LAO ĐỘNG TRONG DOANH NGHIỆP

Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định 135/QĐ-TTg, ngày 31/01/2024 về Kế hoạch triển khai thực hiện cải cách chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động trong doanh nghiệp, trong đó có một số nội dung chủ yếu sau:

Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền nhằm tạo đồng thuận xã hội, các ngành, các cấp, các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong hệ thống chính trị về việc thực hiện cải cách chính sách tiền lương theo Nghị quyết số 27-NQ/TW khóa XII, Kết luận số 64-KL/TW và Nghị quyết số 104/2023/QH15; quán triệt thống nhất nhận thức, đồng thuận trong cán bộ, công chức, viên chức, người lao động về việc thực hiện cải cách chính sách tiền lương theo Nghị quyết số 27-NQ/TW. Báo cáo cấp có thẩm quyền thông qua danh mục vị trí việc làm cán bộ, công

chức, viên chức trong hệ thống chính trị từ trung ương đến cấp xã.

Ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành Danh mục chức danh, chức vụ tương đương thuộc phạm vi quản lý để làm căn cứ thực hiện chính sách tiền lương mới, gồm: xây dựng Danh mục chức danh, chức vụ lãnh đạo, quản lý, chỉ huy trong lực lượng vũ trang; rà soát sắp xếp các chức danh, chức vụ theo phân cấp quản lý cán bộ bảo đảm đồng bộ, thống nhất với Danh mục Bộ Chính trị ban hành tại Kết luận số 35-KL/TW của Bộ Chính trị; bảo đảm kế thừa, ổn định trong tổ chức bộ máy; chi điều chuyển những vị trí thực sự bất hợp lý hoặc chưa được sắp xếp; một người đảm nhiệm nhiều chức vụ thì lấy chức vụ cao nhất để xác định chức danh tương đương.

Xây dựng Tờ trình về các nội dung cụ thể của chế độ tiền lương mới, tác động khi cải cách

tiền lương đến chính sách bảo hiểm xã hội, trợ cấp ưu đãi người có công và trợ cấp xã hội; xây dựng và hoàn thiện các văn bản quy định về chế độ tiền lương mới đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang, gồm: Xây dựng 3 bảng lương và phụ cấp đối với lực lượng vũ trang; hoàn thiện quy định về cơ chế quản lý tài chính đối với cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập cho phù hợp với chế độ tiền lương mới; xây dựng Nghị định của Chính phủ về chế độ tiền lương mới đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang; xây dựng Quyết định của Ban Bí thư Trung ương Đảng về chế độ tiền lương mới đối với cán bộ, công chức, viên chức cơ quan Đảng, Mặt trận tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội.

Xây dựng Nghị quyết của Ủy ban thường vụ Quốc hội về chế độ tiền lương mới đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc các cơ quan của Quốc hội, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện, các chuyên ngành Tòa án, Kiểm sát và Kiểm toán; xây dựng các văn bản hướng dẫn thực hiện chế độ tiền lương mới theo thẩm quyền được giao tại Quyết định của Ban Bí thư, Nghị quyết của Ủy ban thường vụ

Quốc hội và Nghị định của Chính phủ về chế độ tiền lương mới.

Xây dựng và hoàn thiện các văn bản quy định chính sách tiền lương mới đối với khu vực doanh nghiệp, gồm: Điều chỉnh mức lương tối thiểu vùng trên cơ sở khuyến nghị của Hội đồng Tiền lương quốc gia theo quy định của Bộ luật Lao động. Ban hành Nghị định về quản lý lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với doanh nghiệp nhà nước; tập huấn, hướng dẫn thực hiện các quy định tại Quyết định của Ban Bí thư, Nghị quyết của Ủy ban thường vụ Quốc hội và Nghị định của Chính phủ về chế độ tiền lương mới.

Tiếp tục thực hiện việc sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế hưởng lương từ ngân sách nhà nước, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm, chức danh và chức vụ lãnh đạo gắn với cải cách chính sách tiền lương theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW của Hội nghị Trung ương 6 khóa XII và Nghị quyết số 27-NQ/TW của Hội nghị Trung ương 7 khóa XII. ■

(Nguồn:
Ban Tuyên giáo Trung ương)

ĐẨY MẠNH TRIỂN KHAI ĐỀ ÁN PHÁT TRIỂN ỨNG DỤNG DỮ LIỆU VỀ DÂN CƯ, ĐỊNH DANH VÀ XÁC THỰC ĐIỆN TỬ PHỤC VỤ CHUYỂN ĐỔI SỐ QUỐC GIA

Thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về phát triển hạ tầng thông tin, viễn thông, tạo nền tảng chuyển đổi số quốc gia, từng bước phát triển Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số; để tiếp tục đẩy mạnh công tác triển khai, thực hiện Đề án 06 trong năm 2024, tạo tiền đề hoàn thành các mục tiêu của Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030, tại Chỉ thị số 04/CT-TTg, ngày 11/02/2024, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu quán triệt và thực hiện đồng bộ, thống nhất, kịp thời, hiệu quả những nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sau:

Bộ trưởng các bộ, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tiếp tục duy trì quyết tâm chính trị cao trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện Đề án 06 tại cơ quan, địa phương mình trong năm 2024; tăng cường kiểm tra, giám sát, đôn

đốc việc thực hiện các nhiệm vụ theo ngành, lĩnh vực; khẩn trương khắc phục những nhiệm vụ chậm tiến độ đã đề ra; tái cấu trúc quy trình nghiệp vụ, hoàn thành việc cung cấp dịch vụ công thiết yếu trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, bảo đảm cắt giảm tối đa giấy tờ, thời gian đi lại và chi phí của người dân, doanh nghiệp; sửa đổi, bổ sung hoặc trình cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung văn bản quy phạm pháp luật theo kết quả rà soát văn bản phục vụ triển khai Đề án 06; phối hợp với Trung tâm dữ liệu quốc gia xây dựng phương án đồng bộ dữ liệu con người.

Xây dựng Luật bảo vệ dữ liệu cá nhân; cung cấp các tiện ích cho người dân, quản lý xã hội trên ứng dụng VNeID, đặc biệt là quản lý xã hội như tố giác tội phạm, phòng chống cháy nổ, an toàn giao thông, bảo vệ môi trường, khai báo tạm trú, tạm vắng; tích hợp ứng dụng VNeID với các dịch vụ cho người dân như dịch vụ ngân hàng, mua sắm, thanh toán, giáo dục, y

tế, tiện ích cho đối tượng yếu thế; xây dựng Nghị định về 02 dịch vụ công liên thông “đăng ký khai sinh - đăng ký thường trú - cấp thẻ BHYT cho trẻ dưới 6 tuổi và đăng ký khai tử - xóa đăng ký thường trú trợ cấp mai táng phí” theo trình tự thủ tục rút gọn; nghiên cứu, xây dựng phương án cấp “Tài khoản an sinh xã hội” để mỗi người dân Việt Nam có tài khoản an sinh xã hội gắn với số định danh cá nhân trên ứng dụng VNeID được nhận chi trả an sinh xã hội qua tài khoản theo yêu cầu...

Hướng dẫn về đăng ký thuế đối với cá nhân khi triển khai sử dụng số định danh cá nhân thay cho mã số thuế; kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với các Cơ sở dữ liệu chuyên ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn; kết nối, chia sẻ giữa Hệ thống thông tin nhà ở và thị trường bất động sản với Cơ sở dữ liệu đất đai quốc gia, cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; xây dựng Hệ thống thông tin quốc gia về đất đai, kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; nhân rộng triển khai ứng dụng xác thực thông tin sinh trắc trên Căn cước công dân gắn chip tại Bộ phận một cửa của Cơ quan bảo hiểm xã

hội trên phạm vi toàn quốc; triển khai giải pháp bảo đảm an toàn, xác thực và bảo mật thông tin dùng mật mã, dịch vụ chứng thực chữ ký số chuyên dùng công vụ...

Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tập trung phối hợp với các cơ quan liên quan thúc đẩy cấp tài khoản an sinh xã hội cho các đối tượng hưởng chính sách chưa có tài khoản; chỉ đạo chi trả trợ cấp an sinh xã hội không dùng tiền mặt cho 100% người dân đã có tài khoản; chủ trì, phối hợp Bộ Công an, Bộ Thông tin và Truyền thông triển khai đào tạo tập huấn cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức địa phương về an ninh an toàn thông tin; tổ chức xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai trong phạm vi địa phương, bảo đảm kết nối, tích hợp, liên thông với Cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai và Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; triển khai các mô hình, giải pháp ứng dụng tiện ích từ nền tảng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Căn cước công dân và định danh điện tử; đẩy nhanh tiến độ số hóa dữ liệu, đặc biệt đối với các lĩnh vực hộ tịch, đất đai, lao động việc làm. ■

(Nguồn:

Ban Tuyên giáo Trung ương)

HỘI NGHỊ CẤP CAO ĐẶC BIỆT KỶ NIỆM 50 NĂM QUAN HỆ ASEAN - AUSTRALIA

Từ ngày 05 - 06/3/2024, Hội nghị Cấp cao Đặc biệt kỷ niệm 50 năm quan hệ ASEAN - Australia tổ chức tại Thành phố Melbourne, Australia. Với chủ đề “Đối tác cho tương lai”, Hội nghị được tổ chức trong bối cảnh quan hệ hợp tác giữa ASEAN và Australia diễn ra năng động trên nhiều lĩnh vực. Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính và Phu nhân cùng đoàn đại biểu cấp cao Việt Nam đã tham dự Hội nghị.

Hội nghị thông qua “Tuyên bố Tầm nhìn của Lãnh đạo ASEAN- Australia - Đối tác vì hòa bình và thịnh vượng” và “Tuyên bố Melbourne - Đối tác vì tương lai”, đề ra tầm nhìn về tương lai cũng như định hướng phát triển quan hệ trên tất cả các lĩnh vực thời gian tới. Lãnh đạo các nước ASEAN và Australia bày tỏ hài lòng với sự phát triển quan hệ và thành quả hợp tác, nhất là từ khi hai bên thiết lập

Đối tác chiến lược năm 2014 và nâng cấp lên Đối tác chiến lược toàn diện năm 2021. Trao đổi về những định hướng phát triển quan hệ thời gian tới, hai bên nhất trí cần nỗ lực tạo chuyển biến mạnh mẽ trong hợp tác kinh tế, thương mại, đầu tư thông qua triển khai hiệu quả Hiệp định thương mại tự do ASEAN - Australia - New Zealand (AANZFTA) mới được nâng cấp và Hiệp định đối tác kinh tế toàn diện khu vực (RCEP); đồng thời đẩy mạnh hợp tác trong các lĩnh vực mới như đổi mới sáng tạo, kinh tế số, chuyển đổi xanh, chuyển đổi năng lượng, thương mại điện tử, kết nối...

Hai bên nhất trí tăng cường hợp tác chính trị - an ninh, quốc phòng, hợp tác biển, an ninh mạng, nhất là trong khuôn khổ các cơ chế, diễn đàn do ASEAN khởi xướng và dẫn dắt như EAS, ARF và ADMM+, đóng góp định hình cấu trúc khu vực dựa trên pháp luật với ASEAN đóng

vai trò trung tâm, triển khai hợp tác trên cơ sở Quan điểm của ASEAN về Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương (AOIP).

Phát biểu tại phiên họp toàn thể, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính đề xuất ba đột phá và ba tăng cường cho quan ASEAN - Australia thời gian tới, đó là: (i) đột phá trong hợp tác kinh tế, thương mại và đầu tư, phấn đấu tăng gấp đôi kim ngạch thương mại trong 10 năm tới; (ii) đột phá trong hợp tác phát triển nguồn nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao và hợp tác lao động, đề nghị ASEAN và Australia sớm lập cơ chế tham khảo để trao đổi các biện pháp cụ thể; (iii) đột phá trong hợp tác về khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo, trong đó tập trung phát triển kinh tế số, chuyển đổi xanh, kinh tế tuần hoàn và những ngành, lĩnh vực mới nổi như chip bán dẫn, trí tuệ nhân tạo; đề xuất nghiên cứu khả năng đàm phán Hiệp định kinh tế số ASEAN - Australia. Hai bên cần tăng cường tin cậy chính trị; tăng cường hợp tác tiểu vùng; tăng cường hợp tác văn hóa và giao lưu nhân dân.

Tại Phiên họp hẹp, Thủ

tướng Chính phủ Phạm Minh Chính đề xuất 3 cùng giữa ASEAN và Australia để thúc đẩy tầm nhìn khu vực với 3 khía cạnh là: (i) Cùng xây dựng một khu vực đoàn kết và tự cường, có khả năng chống chịu trước những cú sốc, biến động từ cả bên trong và bên ngoài và tận dụng hiệu quả các xu thế mới để đẩy nhanh tăng trưởng toàn diện, bền vững, bao trùm, không để ai bị bỏ lại phía sau; (ii) cùng thúc đẩy một khu vực tôn trọng luật pháp quốc tế và hành xử dựa trên luật lệ, trong đó các nước tuân thủ Hiến chương Liên hợp quốc, luật pháp quốc tế, tôn trọng các quy tắc, chuẩn mực ứng xử của ASEAN và thúc đẩy xây dựng các quy tắc và chuẩn mực ứng xử mới, trong đó có COC thực sự thực chất, hiệu quả, góp phần đưa Biển Đông trở thành vùng biển của hòa bình, ổn định, hợp tác và phát triển; và (iii) cùng xây dựng, định hình cấu trúc khu vực mở, bao trùm, đề cao chủ nghĩa đa phương với ASEAN đóng vai trò trung tâm, là nhân tố nòng cốt giúp quy tụ và hài hòa lợi ích giữa các nước lớn. ■

(Nguồn:

Ban Tuyên giáo Trung ương)

TÌNH TRẠNG BẤT ỔN AN NINH, XÃ HỘI TẠI HAITI THỜI GIAN GẦN ĐÂY

Haiti, quốc gia được xem là nghèo nhất Mỹ Latinh, đã đối mặt với tình trạng bất ổn an ninh, xã hội kéo dài suốt 2 thập kỷ qua với sự chia rẽ chính trị sâu sắc, khủng hoảng nhân đạo, tình trạng thiếu lương thực, nghèo đói triền miên. Bạo lực trên đường phố, nhất là bạo lực băng nhóm Haiti ngày càng gia tăng và phức tạp do tình trạng nghèo đói và bất ổn chính trị. Liên hợp quốc ước tính, các băng đảng đang kiểm soát khoảng 80% thủ đô Port-au-Prince. Sự hiện diện khắp nơi của các nhóm vũ trang không những đẩy người dân Haiti phải sống trong cảnh bạo lực, cướp bóc, đường sá bị phong tỏa mà còn gây cản trở nghiêm trọng tới các nỗ lực nhân đạo như cung cấp, viện trợ lương thực và vật dụng thiết yếu cho các cộng đồng dân cư đang gặp khó khăn.

Kể từ tháng 10/2023, Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc đã phê chuẩn việc triển khai lực lượng vũ trang đa quốc gia do Kenya lãnh đạo nhằm giúp kiểm soát bạo lực băng nhóm tại Haiti. Tuy nhiên, Liên hợp quốc cho biết, từ đầu năm 2024 bạo lực băng nhóm tại quốc

gia vùng Caribe này vẫn đang gia tăng ở mức độ chưa từng có.

Đêm 02/3/2024, rạng sáng ngày 03/3/2024 (giờ địa phương), các băng nhóm tội phạm ở Haiti đã tấn công Nhà tù quốc gia và thả 3.597 tù nhân. Trong bối cảnh đó, chính phủ Haiti ngày 03/3/2024 đã ban bố tình trạng khẩn cấp và lệnh giới nghiêm từ 18h ngày hôm trước đến 5h ngày hôm sau. Chính phủ Haiti khẳng định mục đích của các biện pháp nêu trên là lập lại trật tự và cho phép lực lượng chức năng thực hiện các biện pháp thích hợp để kiểm soát tình hình. Lệnh giới nghiêm không ảnh hưởng đến các thành viên của lực lượng công đang làm nhiệm vụ như lính cứu hỏa, tài xế xe cứu thương, nhân viên y tế và nhà báo.

Tính đến ngày 04/3/2024, các vụ xả súng của băng nhóm tội phạm vẫn tiếp diễn tại thủ đô Port-au-Prince của Haiti, đặc biệt là xung quanh sân bay.

Trước tình trạng bạo lực leo thang, Tổng Thư ký Liên hợp quốc Antonio Guterres ngày 04/3/2024 đã bày tỏ quan ngại sâu sắc trước tình hình an ninh đang xấu đi nhanh chóng tại Haiti. Tổng Thư ký

Guterres tái khẳng định sự cần thiết phải khẩn trương hành động, nhất là việc cung cấp hỗ trợ tài chính cho một sứ mệnh an ninh đa quốc gia do Liên hợp quốc bảo trợ tại nước này. Trước đó, tại Hội nghị thượng đỉnh Cộng đồng các quốc gia Mỹ Latinh và Caribe (CELAC) diễn ra vào cuối tháng 2/2024, Tổng Thư ký Guterres đã hối thúc tìm kiếm một giải pháp chính trị cho cuộc khủng hoảng tại Haiti, đồng thời kêu gọi Chính phủ Haiti sớm thực hiện cam kết tổ chức bầu cử trước ngày 31/8/2025. Ngày 07/3/2024, ông Stephane Dujarric, người phát ngôn của Tổng Thư ký Liên hợp quốc Antonio Guterres cho biết đại

diện của Liên hợp quốc tại Haiti đang khuyến khích việc triển khai ngay lập tức một lực lượng cảnh sát quốc tế tới Haiti trong bối cảnh tình trạng bạo lực băng nhóm đã tăng cao đến mức chưa từng có.

Nhiều tổ chức và quốc gia khác cũng bày tỏ “quan ngại sâu sắc” về tình hình an ninh ở Haiti và kêu gọi thúc đẩy các nỗ lực hợp tác tại Liên hợp quốc để khôi phục an ninh tại quốc gia này. Một số quốc gia đã đóng cửa tạm thời Đại sứ quán tại Haiti, hủy mọi cuộc làm việc và ra các khuyến nghị tương tự đối với công dân của mình. ■

(Nguồn:

Ban Tuyên giáo Trung ương)

ĐẨY MẠNH TUYÊN TRUYỀN...

triển một số ngành, lĩnh vực khác như: Giáo dục - đào tạo và giáo dục nghề nghiệp; lao động việc làm và an sinh xã hội; y tế; khoa học công nghệ; văn hóa, thể thao; thông tin và truyền thông; Quốc phòng, an ninh.

Quy hoạch tỉnh Ninh Thuận thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 cũng xác định rõ phương án tổ chức hoạt động kinh tế - xã hội; phương án quy hoạch hệ thống đô thị và tổ chức lãnh thổ khu vực nông thôn; phương án phát triển các khu chức năng; phương án phát triển kết cấu hạ tầng kỹ thuật; phương án

phát triển hạ tầng xã hội; phân bổ và khoanh vùng đất đai; phương án quy hoạch xây dựng vùng liên huyện, vùng huyện; phương án bảo vệ môi trường, khai thác, sử dụng, bảo vệ tài nguyên, đa dạng sinh học, phòng, chống thiên tai và ứng phó với biến đổi khí hậu. Đồng thời, xác định danh mục dự án dự kiến ưu tiên thực hiện; các giải pháp, nguồn lực thực hiện quy hoạch; sơ đồ, bản đồ quy hoạch; tổ chức thực hiện quy hoạch tỉnh. ■

Khắc Nguyên

**** Nghị định 12/2024/NĐ-CP, ngày 05/02/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 44/2014/NĐ-CP, ngày 15/5/2014 quy định về giá đất và Nghị định 10/2023/NĐ-CP, ngày 03/4/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đất đai.***

Nghị định 12/2024/NĐ-CP sửa đổi Điều 4, Điều 5 Nghị định số 44/2014/NĐ-CP về phương pháp định giá đất và điều kiện áp dụng từng phương pháp đó. Phương pháp so sánh được thực hiện bằng cách điều chỉnh mức giá của các thửa đất có cùng mục đích sử dụng đất, tương đồng nhất định về các yếu tố có ảnh hưởng đến giá đất đã chuyển nhượng trên thị trường, đã trúng đấu giá quyền sử dụng đất mà người trúng đấu giá đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính theo quyết định trúng đấu giá thông qua việc phân tích, so sánh các yếu tố ảnh hưởng đến giá đất sau khi đã loại trừ giá trị tài sản gắn liền với đất (nếu có) để xác định giá của thửa đất cần định giá.

Phương pháp so sánh được áp dụng để định giá đối với trường hợp có tối thiểu 03 thửa đất có cùng mục đích sử dụng đất, tương đồng nhất định về các yếu tố ảnh hưởng đến giá đất đã chuyển nhượng trên thị trường, trúng đấu giá quyền sử dụng đất mà người trúng đấu giá đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính theo quyết định trúng đấu giá. Phương pháp thu nhập được thực hiện bằng cách lấy thu nhập ròng bình quân năm trên một diện tích đất chia cho lãi suất tiền gửi tiết kiệm bình quân của loại tiền gửi bằng tiền Việt Nam kỳ hạn 12 tháng tại các ngân hàng thương mại do Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ hoặc tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trên địa bàn cấp tỉnh của 03 năm liền kề tính đến hết quý gần nhất có số liệu trước thời điểm định giá. Phương pháp thu nhập được áp dụng để định giá đối với trường hợp thửa đất, khu đất nông nghiệp, đất phi nông nghiệp không phải là đất ở mà thửa đất, khu đất cần định giá không đủ điều kiện áp dụng phương pháp so sánh nhưng xác định được các khoản thu nhập, chi phí từ việc sử dụng đất theo mục đích sử dụng đất hợp pháp tại thời điểm định giá.

Phương pháp thặng dư được thực hiện bằng cách lấy tổng doanh thu phát triển ước tính trừ đi tổng chi phí phát triển ước tính của thửa

đất, khu đất trên cơ sở sử dụng đất có hiệu quả cao nhất (hệ số sử dụng đất, mật độ xây dựng, số tầng cao tối đa của công trình) theo quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch chi tiết xây dựng đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

Phương pháp thặng dư được áp dụng để định giá đối với trường hợp thửa đất, khu đất để thực hiện dự án đầu tư không đủ điều kiện áp dụng phương pháp so sánh, phương pháp thu nhập nhưng ước tính được tổng doanh thu phát triển và tổng chi phí phát triển của dự án.

Phương pháp hệ số điều chỉnh giá đất được thực hiện bằng cách lấy giá đất trong bảng giá đất nhân với hệ số điều chỉnh giá đất. Hệ số điều chỉnh giá đất do Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (sau đây gọi là Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) ban hành thông qua việc so sánh giá đất trong bảng giá đất với giá đất phổ biến trên thị trường. Phương pháp hệ số điều chỉnh giá đất được áp dụng để xác định giá đất đối với thửa đất, khu đất đã được quy định trong bảng giá đất do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành và thuộc một trong các trường hợp sau: Các trường hợp quy định tại điểm a khoản 4 Điều 114 và khoản 3 Điều 189 Luật Đất đai; Tính tiền thuê đất trả tiền hàng năm khi Nhà nước cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất; tính giá khởi điểm để đấu giá quyền sử dụng đất khi Nhà nước giao đất, cho thuê đất đối với trường hợp thửa đất, khu đất đã được đầu tư hạ tầng kỹ thuật theo quy hoạch chi tiết xây dựng.

Xác định giá đất của thửa đất, khu đất cần định giá mà tổng giá trị tính theo giá đất trong bảng giá đất đối với diện tích phải nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất dưới 30 tỷ đồng đối với các thành phố trực thuộc trung ương, dưới 10 tỷ đồng đối với các tỉnh miền núi, vùng cao, dưới 20 tỷ đồng đối với các tỉnh còn lại trong các trường hợp sau: Các trường hợp quy định tại điểm b và điểm d khoản 4 Điều 114, khoản 2 Điều 172 Luật Đất đai; tính tiền thuê đất trả tiền một lần cho cả thời gian thuê khi Nhà nước cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất. đ) Tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất đối với các trường hợp thu hồi nhiều thửa đất liền kề nhau, có cùng mục đích sử dụng mà không đủ điều kiện để áp dụng phương pháp so sánh. Các thửa đất so sánh để áp dụng phương pháp định giá

đất phải đủ điều kiện thực hiện các quyền của người sử dụng đất theo quy định của Luật Đất đai.

Nghị định 12/2024/NĐ-CP cũng bổ sung Điều 5b về thông tin để áp dụng phương pháp định giá đất. Các thông tin về giá đất, giá thuê đất, giá thuê mặt bằng để áp dụng phương pháp so sánh, phương pháp thặng dư và xây dựng hệ số điều chỉnh giá đất bao gồm: Giá trúng đấu giá quyền sử dụng đất đối với trường hợp người trúng đấu giá đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính theo quyết định trúng đấu giá, Giá đất đã thực hiện thủ tục về thuế tại cơ quan thuế hoặc đăng ký tại văn phòng đăng ký đất đai đối với các trường hợp chuyển nhượng quyền sử dụng đất; giá thuê đất, giá thuê mặt bằng; giá đất chuyển nhượng trên thị trường. Các thông tin để áp dụng phương pháp định giá đất là thông tin trong khoảng thời gian không quá 24 tháng tính từ thời điểm định giá đất trở về trước.

* **Thông tư số 34/2023/TT-BGTVT** của Bộ Giao thông vận tải về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 17/2019/TT-BGTVT ban hành khung giá dịch vụ vận chuyển hành khách trên các đường bay nội địa.

Theo đó, Thông tư sửa đổi khung giá dịch vụ vận chuyển hành khách hạng phổ thông cơ bản. Các đường bay có khoảng cách dưới 500km có mức giá trần là 1,6 triệu đồng/vé/chiều với đường bay phát triển kinh tế-xã hội và 1,7 triệu đồng/vé/chiều với các đường bay khác.

Các nhóm đường bay còn lại chịu mức tăng giá từ 50.000-250.000 đồng/vé/chiều so với quy định cũ, phụ thuộc vào độ dài từng đường bay.

Cụ thể, với đường bay từ 500km đến dưới 850km có mức giá trần là 2,25 triệu đồng/vé/chiều (giá cũ là 2,2 triệu đồng/vé/chiều); đường bay có khoảng cách từ 850 km đến dưới 1.000 km có giá vé tối đa là 2,89 triệu đồng/vé/chiều (giá cũ là 2,79 triệu đồng/vé/chiều); đường bay từ 1.000km đến dưới 1.280km có giá trần là 3,4 triệu đồng/vé/chiều (giá cũ là 3,2 triệu đồng/vé/chiều) và đường bay có khoảng cách từ 1.280 km trở lên là 4 triệu đồng/vé/chiều (giá cũ là 3,75 triệu đồng/vé/chiều).

Thông tư có hiệu lực từ ngày 01/3/2024. ■

“CÁN BỘ CHỐNG LUNG” VÀ “CHỐNG LUNG CÁN BỘ”

Đúng là nghệ thuật ngôn từ của dân gian, “chống lung” không phải theo nghĩa đen là yếu mà phải chống, mà là một sự ám chỉ lối nâng đỡ, hỗ trợ không đúng với chuẩn mực xã hội, chuẩn mực đạo đức, nhất là quy định của pháp luật. Có “cán bộ chống lung”, thì mới có cá nhân, doanh nghiệp được hỗ trợ một cách đặc biệt để làm được những việc mà cá nhân, doanh nghiệp làm ăn chân chính không thể làm được. Chính vì thế, họ có thể kiếm được những khoản lợi nhuận kékch sù, đủ sức và thậm chí thừa sức trang trải cho những món “cảm ơn” hàng chục, hàng trăm tỷ đồng cho những cán bộ đã “chống lung”.

Những “cán bộ chống lung” có “thừa trình độ”, và hơn ai hết họ thừa hiểu rằng những món quà to theo kiểu “cảm ơn” như thế là đưa hối lộ. Dĩ nhiên, để tự bào chữa cho hành vi sai trái của mình thì họ biện hộ, coi những món tiền, mà những công chức nhà nước cũng phải cả đời nằm mơ nếu chỉ nhận những đồng lương chân chính, là lễ nghĩa, cảm ơn, tình cảm... chứ không phải nhận hối lộ.

Và một câu hỏi lớn đang đặt ra hiện nay, đó là hiện nay có bao nhiêu quy trình, bao nhiêu bước lựa chọn, tuyển dụng, đào tạo, rèn luyện cán bộ, vậy nguyên nhân nào đã làm cho “một bộ phận không nhỏ” cán bộ vẫn bị ma lực của đồng tiền “nuốt chửng”? Quy trình đúng, các bước thực hiện quy trình cũng đúng, nhưng nhiều khi kết quả lại chọn lựa ra cán bộ xấu, phải chăng là tha hóa đạo đức, lối sống? Có lý lẽ lắm, nhưng dư luận đang bàn tán xôn xao về không ít hiện tượng đang xảy ra, đó là “chống lung cán bộ”. Cái gọi là đúng quy trình đã nói ở trên chỉ là hình thức. Còn nội dung sâu xa bên trong, đó là tình trạng đỡ đầu, hay còn gọi là “chống lung”. Lý do có thể có nhiều, nhưng chắc chắn một điều, là sự “chống lung” đó không hề vô tư.

Có hai nhẽ, thứ nhất là, do đương sự được “chống lung”, cái nhấc là “con ông cháu cha”, tuy còn non kém về năng lực, trình độ,

đạo đức, lối sống, nhưng vì cái quan hệ như thế mà vẫn cố cho “chín ép” để được cất nhắc, đề bạt. Nhân - quả rõ ràng của cán bộ “chín ép” do được “chống lưng” như vậy là sự tha hóa đạo đức, lối sống và sa ngã vì đồng tiền, bất chấp hậu quả nặng nề, thành “cùi”, vào “lò”, nhập “kho”... Thứ hai là, do động cơ thiếu trong sáng của chính những cán bộ muốn “leo cao, thọc sâu” để kiểm soát, mà cả gan bỏ ra nhiều hoặc nhiều tiền để làm cái gọi là “chạy chọt” chỗ nọ, chỗ kia, người nọ, người kia... để đạt mục đích được cất nhắc, đề bạt. Vì đã “trót” bỏ ra nhiều tiền nên ắt phải tìm mọi mưu mô, thủ đoạn để chiếm đoạt, kiểm soát, bù đắp lại của cải, vật chất mà họ coi là “vốn” đã chi ra trong quá trình “chạy chọt”.

Như vậy, “cán bộ chống lưng” và “chống lưng cán bộ”, tuy có thể có ngoại lệ, vẫn tuy hai mà là một. Trong quy trình đó, tuy bề ngoài thì như đang cạnh tranh minh bạch, bình đẳng theo pháp luật, nhưng thực ra doanh nghiệp làm ăn chân chính cạnh tranh với doanh nghiệp được “chống lưng” thì cứ như châu chấu đá voi. Mà hậu quả của nó có thể làm méo mó các hoạt động kinh tế, bất chấp quy luật khách quan... vì không ai làm được thì họ (doanh nghiệp được chống lưng) làm được, từ cái việc nâng giá kit test Covid-19 lên quá cao so với giá mua vào để hưởng lợi nhuận siêu ngạch đến chạy chọt để thực hiện những chuyến bay giải cứu, mà nạn nhân được giải cứu, tuy là nạn nhân, mà vẫn phải tốn kém rất nhiều tiền, cao gấp mấy lần, thậm chí cả chục lần giá vé thông thường... để được về nước đoàn tụ với gia đình.

Qua sự việc trên, ai ai cũng xót xa vì lịch sử nhân loại, cũng như đất nước ta hiếm có những hoạn nạn mang tính toàn cầu, gây thiệt hại về sức người, sức của như đại dịch Covid-19 vừa rồi. Thế mà họ đang tâm, biến “thách thức” lớn đó của dân, của nước thành “cơ hội” để kiểm soát, vinh thân, phì gia. Không còn lời nào tả xiết !

Cầu mong cho cái từ “chống lưng” chỉ đúng với trường hợp những ai bị tha hóa đốt sống, mà phải sử dụng công cụ chống lưng để được đi lại một cách thuận tiện hơn. Vĩnh viễn không còn cái tệ nạn “cán bộ chống lưng” và “chống lưng cán bộ”. ■

(Nguồn: Tạp chí Cộng sản)

NÊU CAO TRÁCH NHIỆM CỦA ĐẢNG VIÊN TRONG CÔNG TÁC BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG

Trong suốt quá trình lãnh đạo cách mạng, Đảng ta luôn chú trọng công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, coi đây là một bộ phận quan trọng trong công tác tư tưởng, lý luận của Đảng, một nội dung cốt lõi của công tác xây dựng Đảng. Tại Nghị quyết số 35-NQ/TW ngày 22/10/2018 của Bộ Chính trị xác định rõ: *“Bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng là một nội dung cơ bản, sống còn của công tác xây dựng Đảng; là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân, trong đó lực lượng tuyên giáo các cấp là nòng cốt; là công việc tự giác, thường xuyên của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và đoàn thể chính trị - xã hội các cấp; của từng địa phương, cơ quan, đơn vị và của*

từng cán bộ, đảng viên”.

Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng là bảo vệ Cương lĩnh chính trị, đường lối lãnh đạo của Đảng, bảo vệ lợi ích quốc gia, dân tộc, bảo vệ công cuộc đổi mới của đất nước và hội nhập quốc tế, giữ vững môi trường hòa bình, ổn định để phát triển; đồng thời đấu tranh phản bác có hiệu quả các quan điểm sai trái, thù địch, những luận điệu xuyên tạc, bịa đặt, thông tin xấu độc, cố tình hạ thấp uy tín, vai trò lãnh đạo của Đảng, chia rẽ đoàn kết, gây mất niềm tin trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân.

Những năm qua, đặc biệt trong thời gian gần đây đã xuất hiện một số cá nhân, tổ chức đăng tải, chia sẻ, bình luận trên mạng xã hội những thông tin phiến diện, thiếu chính xác, chưa được kiểm chứng dẫn đến tâm lý hoang mang, phản ứng trái chiều trong dư luận xã hội, tạo cơ hội

cho các thế lực thù địch và các đối tượng phản động, cực đoan chính trị tuyên truyền xuyên tạc, kích động chống phá gây hoang mang trong dư luận Nhân dân.

Các thế lực thù địch, phản động, cơ hội chính trị tăng cường sử dụng không gian mạng để chống phá Đảng, Nhà nước bằng việc lập những tài khoản, website giả mạo các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước, lãnh đạo bộ, ngành, địa phương, những người có uy tín, nhân vật nổi tiếng... để tung tin xấu; triệt để lợi dụng những vấn đề nhạy cảm của xã hội, nhất là ngay sau khi Ủy ban Kiểm tra Trung ương phát đi Thông cáo báo chí các kỳ họp, hoặc thông tin cơ quan công an bắt giữ cán bộ, công chức vi phạm pháp luật thì gần như lập tức xuất hiện các bài viết chống phá, xuyên tạc tình hình, thêu dệt thêm các tình tiết, gắn với một số cán bộ cấp cao để thu hút sự tò mò, quan tâm của dư luận.

Để phòng ngừa, ngăn chặn hiệu quả tác động từ thông tin xấu, độc trên mạng xã hội, góp phần bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, mỗi cán bộ, đảng viên phải thực sự là những chiến sĩ xung

phong, đi đầu trên mặt trận tư tưởng, văn hóa, do đó cần thường xuyên trau dồi, học tập, nhận thức đầy đủ, sâu sắc những nội dung cơ bản và giá trị to lớn của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, coi đó là nền tảng tinh thần của xã hội; kiên định mục tiêu độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội. Tiếp tục thực hiện nghiêm các Nghị quyết TW 4 khoá (XI, XII), Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị gắn với các quy định về nêu gương của cán bộ, đảng viên; tự giác tu dưỡng, rèn luyện nâng cao trình độ chính trị, trau dồi đạo đức cách mạng. Đồng thời, mỗi cán bộ, đảng viên cần nhạy bén kịp thời phát hiện, đấu tranh phản bác các luận điệu sai trái, thù địch, luồng thông tin xấu độc với những phương thức linh hoạt, phù hợp từng đối tượng. Bám sát tình hình, nắm bắt tư tưởng, dư luận trong xã hội để kịp thời tham gia bình luận, chia sẻ những thông tin chính thống, không để tin giả, tin xấu lẫn át tin tích cực.

Chú trọng nâng cao ý thức tự giác, kỷ luật trong khi tiếp xúc thông tin; nắm vững và chấp

☞ (Trang 42)

TỔ CHỨC “THÁNG HỖ TRỢ NGƯỜI NỘP THUẾ QUYẾT TOÁN THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN VÀ THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP NĂM 2023”

Nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp, cá nhân, hộ kinh doanh thực hiện quyết toán thuế năm 2023, Cục Thuế tỉnh Ninh Thuận tổ chức “Tháng hỗ trợ người nộp thuế quyết toán thuế thu nhập cá nhân (TNCN) và thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN) năm 2023” như sau:

1. Thời gian triển khai:
Từ ngày 01/3/2024 đến ngày 30/4/2024.

2. Địa điểm hỗ trợ: tại Cục Thuế và Chi cục Thuế khu vực, thành phố.

3. Nội dung thực hiện hỗ trợ

Cục Thuế và Chi cục Thuế khu vực, thành phố thành lập các “Tổ hỗ trợ người nộp thuế quyết toán thuế TNCN và thuế TNDN năm 2023”, kết hợp giải đáp vướng mắc để hướng dẫn doanh nghiệp, cá nhân, hộ kinh

doanh quyết toán thuế theo các nội dung sau:

- Hướng dẫn, hỗ trợ thực hiện các ứng dụng: Hỗ trợ kê khai thuế (HTKK); kê khai và nộp thuế điện tử hệ thống thuế điện tử (eTax)...;

- Hướng dẫn kê khai, quyết toán TNCN; thuế TNDN năm 2023;

- Hướng dẫn lập thủ tục hoàn thuế TNCN năm 2023;

- Giải đáp các vướng mắc về chính sách thuế;

- Hỗ trợ và giải đáp những vướng mắc khác liên quan đến việc thực hiện nghĩa vụ thuế của NNT.

4. Cách thức hỗ trợ

- Hỗ trợ trực tiếp tại Cơ quan Thuế: “Tổ hỗ trợ NNT quyết toán thuế TNCN và thuế TNDN năm 2023” tại các Cơ quan Thuế trực tiếp hướng dẫn NNT khi có yêu cầu;

- Hỗ trợ qua điện thoại:
+ Cục Thuế: 0259.3824978;
0259.3824979;
+ CCT thành phố
Phan Rang - Tháp Chàm:
0259.3839344;
+ CCT khu vực Ninh Phước
- Thuận Nam: 0259.3864531;
0259.3866558;
+ CCT khu vực Ninh Hải
- Thuận Bắc: 0259.3873062;
0259.3876111;

+ CCT khu vực Ninh
Sơn - Bác Ái: 0259.3854944;
0259.3855218;

+ Hỗ trợ qua thư điện tử,
địa chỉ: cucthue.nth@gdt.gov.vn

Cục Thuế trân trọng thông
báo đến các doanh nghiệp, cá
nhân, hộ kinh doanh biết “Tháng
hỗ trợ người nộp thuế quyết toán
thuế thu nhập cá nhân và thuế thu
nhập doanh nghiệp năm 2023”. ■

Cục Thuế tỉnh Ninh Thuận

👉 **NÊU CAO TRÁCH NHIỆM...**

hành tốt các quy định về quyền
thông tin, phạm vi thông tin theo
quy định của Hiến pháp, Luật
tiếp cận thông tin và Luật An
ninh mạng. Khi tham gia mạng
xã hội, cần tuân thủ Quy định
số 85-QĐ/TW, ngày 07/10/2022
của Ban Bí thư về cán bộ, đảng
viên thiết lập và sử dụng trang
thông tin điện tử cá nhân trên
Internet, mạng xã hội; đồng thời
gương mẫu trong việc chấp hành
Quy tắc ứng xử trên mạng xã hội.

Bên cạnh những nhiệm vụ
trọng tâm như đã nêu trên, trách
nhiệm của người đảng viên trong
công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng

của Đảng còn phải được cụ thể
hóa bằng những hành động thiết
thực, gắn với công việc, cuộc
sống hằng ngày; không xa hoa,
lãng phí, không gây mất đoàn
kết nội bộ. Tăng cường đăng tải
những thông tin chính thống, lan
tỏa những thông điệp tốt đẹp mỗi
ngày, đồng thời phản biện lại
những thông tin sai trái, phiến
diện của các thế lực thù địch trên
không gian mạng, góp phần nâng
cao hiệu quả công tác bảo vệ nền
tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh
phản bác các quan điểm sai trái,
thù địch trong tình hình mới. ■

Thanh Vĩnh

LẬP HÓA ĐƠN ĐIỆN TỬ ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG KINH DOANH BÁN LẺ XĂNG DẦU

Lập hóa đơn điện tử hạn chế tình trạng mua bán xăng dầu lậu, xăng dầu giả, kém chất lượng và ngăn chặn hiệu quả việc sử dụng hóa đơn bất hợp pháp. Hóa đơn điện tử trong bán lẻ xăng dầu sẽ góp phần minh bạch hóa hoạt động kinh doanh, từ đó chống thất thu thuế cho Nhà nước.

Tiết giảm chi phí in ấn hóa đơn, đảm bảo an toàn lưu trữ thông tin, khắc phục tình trạng mất hóa đơn trong quá trình vận chuyển, lưu trữ, giảm chi phí lao động...

Áp dụng hóa đơn điện tử sẽ giúp cho việc kiểm tra – lưu trữ hóa đơn trở nên đơn giản hơn rất nhiều, chỉ cần vài thao tác cơ bản là có thể kiểm tra ngay trên website.

Khi triển khai hóa đơn điện tử, cả cơ quan quản lý thuế, doanh nghiệp đều có thể truy cập nhanh chóng vào Cổng thông tin xăng dầu của doanh nghiệp để tra cứu tất cả thông tin mua vào, bán ra, giúp cả hai phía thuận tiện trong việc kiểm soát, đối chiếu số liệu.

Tại điểm i khoản 4 Điều 9 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ về hóa đơn, chúng tôi quy định: “i) Thời điểm lập hóa đơn điện tử đối với trường hợp bán xăng dầu tại các cửa hàng bán lẻ cho khách hàng là thời điểm kết

thúc việc bán xăng dầu theo từng lần bán. Người bán phải đảm bảo lưu trữ đầy đủ hóa đơn điện tử đối với trường hợp bán xăng dầu cho khách hàng là cá nhân không kinh doanh, cá nhân kinh doanh và đảm bảo có thể tra cứu khi cơ quan có thẩm quyền yêu cầu”.

Để đảm bảo thực hiện đúng quy định pháp luật về hóa đơn, chúng tôi, Cục Thuế yêu cầu các doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu triển khai đến các cửa hàng bán lẻ xăng dầu thuộc đơn vị khi bán xăng dầu cho khách hàng phải thực hiện lập hoá đơn khi kết thúc việc bán xăng dầu theo từng lần bán cho khách hàng là cá nhân. Đồng thời người bán phải lưu trữ đầy đủ hóa đơn điện tử đảm bảo có thể tra cứu khi cơ quan có thẩm quyền yêu cầu.

Cơ quan Thuế sẽ phối hợp với cơ quan công an và các cơ quan liên quan khác tăng cường thanh tra, kiểm tra việc lập hóa đơn điện tử tại các cửa hàng kinh doanh xăng dầu, bảo đảm đúng quy định pháp luật, xử lý nghiêm theo pháp luật nếu không thực hiện hoặc cố tình không thực hiện. Cục Thuế đề nghị các doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu khẩn trương hoàn thiện nâng cấp hạ tầng kỹ thuật, liên hệ các nhà cung cấp giải pháp hóa đơn điện tử để triển khai thực hiện. ■

Cục Thuế tỉnh Ninh Thuận

KHÔNG ĐỂ CÁC LUẬN ĐIỆU XUYÊN TẠC LÀM ẢNH HƯỞNG ĐẾN CÔNG CUỘC BẢO VỆ CHỦ QUYỀN BIỂN, ĐẢO VIỆT NAM

Thời gian qua, lợi dụng những diễn biến phức tạp trên Biển Đông, các thế lực thù địch, phản động, cơ hội chính trị thông qua nhiều âm mưu nham hiểm nhằm xuyên tạc, phủ nhận đường lối, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước ta về quản lý, bảo vệ chủ quyền biển, đảo Việt Nam.

Sự nham hiểm của những luận điệu xuyên tạc

Biển là không gian chiến lược mở, ngày càng đóng vai trò quan trọng trong đường lối, chiến lược và tương lai phát triển của đất nước. Biển Đông là “bản lề” nối liền Ấn Độ Dương với Thái Bình Dương, là nơi hội tụ lợi ích chiến lược và thu hút sự quan tâm đặc biệt của nhiều quốc gia trong và ngoài khu vực, nhất là các nước lớn. Về mặt tiềm năng phát triển, Biển Đông có nhiều lợi thế. Nơi đây đã và đang trở thành tâm điểm của sự cạnh tranh lợi ích, quyền lực và tầm ảnh hưởng của các nước lớn, được các chuyên gia quân sự ví như vùng “chảo lửa” trên bàn cờ chính trị của khu vực với nhiều diễn biến phức tạp, nhạy cảm.

Lợi dụng tình hình phức tạp trên Biển Đông, các thế lực thù địch,

phản động, cơ hội chính trị khai thác triệt để, biến tấu thành nhiều bài viết, hình ảnh, video nhằm bịa đặt tình hình, bóp méo sự thật, xuyên tạc đường lối, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước ta trong công tác quản lý và bảo vệ chủ quyền biển, đảo; lợi dụng các trang mạng xã hội để lan truyền, tán phát thông tin, gây tâm lý hoang mang, bất ổn, chia rẽ đoàn kết trong nước và quốc tế.

Với những nội dung xuyên tạc xảo trá, họ thường lập đi lập lại luận điệu cũ rích rằng: “Cộng sản Việt Nam làm ngơ về vấn đề chủ quyền trên Biển Đông”; Đảng, Nhà nước Việt Nam im lặng vì đã thỏa hiệp với nước lớn, không cung cấp đầy đủ thông tin về tình hình Biển Đông, không có giải pháp đủ mạnh để bảo vệ chủ quyền biển, đảo... Những thông tin xuyên tạc này ít nhiều đã tác động tiêu cực tới nhận thức, tư tưởng, tình cảm, niềm tin của một bộ phận nhân dân đối với Đảng và Nhà nước ta.

Chính sách nhất quán của Đảng, Nhà nước ta về bảo vệ chủ quyền biển, đảo Việt Nam

Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là một nước độc lập,

có chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ, bao gồm đất liền, vùng trời, vùng biển và các hải đảo. Quan điểm xuyên suốt, nhất quán của Đảng, Nhà nước ta là kiên quyết, kiên trì đấu tranh quản lý, bảo vệ vững chắc chủ quyền, quyền chủ quyền, quyền tài phán, an ninh, an toàn, tự do hàng hải, hàng không trên các vùng biển, đảo quốc gia. Sinh thời, khi đến thăm cán bộ, chiến sĩ Hải quân nhân dân Việt Nam, Chủ tịch Hồ Chí Minh từng căn dặn: “Ngày trước ta chỉ có đêm và rừng, ngày nay ta có ngày, có trời, có biển. Bờ biển ta dài, tươi đẹp, ta phải biết giữ gìn lấy nó”.

Những năm qua, Đảng ta luôn coi trọng nhiệm vụ phát triển mạnh kinh tế - xã hội, bảo vệ và làm chủ vùng biển của Tổ quốc. Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa X) đã thông qua Nghị quyết số 09-NQ/TW ngày 9/2/2007 về “Chiến lược biển Việt Nam đến năm 2020”, trong đó xác định: “Phần đầu đưa nước ta trở thành quốc gia mạnh về biển, làm giàu từ biển, bảo đảm vững chắc chủ quyền, quyền chủ quyền quốc gia trên biển, đảo”. Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) ban hành Nghị quyết số 36-NQ/TW, ngày 22/10/2018 về “Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045” đã xác định: “Việt Nam phải trở thành quốc gia mạnh về biển, giàu từ biển, phát triển bền vững, thịnh vượng, an ninh và an toàn; phát triển bền vững kinh tế biển gắn liền với bảo đảm quốc

phòng, an ninh, giữ vững độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ”. Tại Đại hội XIII (năm 2021), Đảng ta một lần nữa khẳng định: “Kiên quyết, kiên trì đấu tranh bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ, vùng trời, vùng biển; giữ vững môi trường hòa bình, ổn định để phát triển”.

Như vậy, Đảng và Nhà nước ta luôn nhận thức sâu sắc vị trí, vai trò, tầm quan trọng đặc biệt của biển, đảo là một bộ phận cấu thành chủ quyền thiêng liêng không thể tách rời, bất khả xâm phạm của Tổ quốc. Bảo vệ Tổ quốc nói chung, kiên quyết, kiên trì đấu tranh bảo vệ vững chắc chủ quyền, bảo đảm an ninh, an toàn và lợi ích quốc gia-dân tộc trên các vùng biển, đảo nói riêng là nhiệm vụ trọng yếu, thường xuyên, lâu dài của cả hệ thống chính trị và toàn dân trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Quá trình hoạch định và triển khai thực hiện đường lối bảo vệ chủ quyền biển, đảo luôn giữ vững độc lập, tự chủ, phát huy cao nhất sức mạnh tổng hợp của toàn dân tộc, của cả hệ thống chính trị, kết hợp chặt chẽ với sức mạnh thời đại và tranh thủ tối đa sự đồng tình, ủng hộ của cộng đồng quốc tế để phát triển kinh tế biển gắn với quản lý, bảo vệ vững chắc chủ quyền biển, đảo quốc gia.

Kiên quyết, kiên trì bảo vệ vững chắc chủ quyền biển, đảo quốc gia bằng biện pháp hòa bình

Bảo vệ vững chắc chủ quyền quốc gia, trong đó chủ quyền biển,

đảo là thiêng liêng, bất khả xâm phạm. Tuy nhiên, về biện pháp tiến hành, cần phải hết sức bình tĩnh, tinh táo, linh hoạt, thực hiện “đi bất biến ứng vạn biến” trong các tình huống cụ thể với mục tiêu cao nhất là bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, lợi ích quốc gia-dân tộc. Quan điểm, lập trường của Việt Nam về vấn đề Biển Đông, về chủ quyền đối với hai quần đảo Hoàng Sa, Trường Sa và các vùng biển quốc gia theo quy định của Công ước Liên hợp quốc về Luật Biển năm 1982 (UNCLOS 1982) là rất rõ ràng và hoàn toàn có đầy đủ cơ sở pháp lý, cơ sở thực tiễn.

Với những vấn đề còn tồn tại bất đồng, tranh chấp, Việt Nam nhất quán giải quyết bằng biện pháp hòa bình trên cơ sở luật pháp và thông lệ quốc tế. Là một quốc gia thành viên của Liên hợp quốc đã tham gia ký kết UNCLOS 1982, Việt Nam luôn tuân thủ các quy định của luật pháp và nguyên tắc quan hệ quốc tế; kiên trì con đường giải quyết các vấn đề này sinh bằng biện pháp hòa bình, bình đẳng và tôn trọng lẫn nhau nhằm tìm kiếm giải pháp cơ bản, lâu dài, đáp ứng lợi ích chính đáng của tất cả các bên liên quan vì độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc và vì hòa bình, ổn định, phát triển của khu vực, quốc tế.

Trên thực tế, trong những thời điểm mà quyền chủ quyền, quyền tài phán quốc gia trên Biển Đông bị đe dọa, Đảng, Nhà nước và toàn dân ta

luôn thể hiện tinh thần đoàn kết, đồng lòng, kiên quyết, kiên trì đấu tranh bằng các biện pháp hòa bình trên các diễn đàn quốc tế, khu vực thông qua các cuộc gặp gỡ, trao đổi đoàn các cấp trong các lĩnh vực chính trị, ngoại giao; chủ động kiềm chế, không có các hành động khiêu khích, không làm phức tạp tình hình; thực hiện đầy đủ, hiệu quả Tuyên bố ứng xử của các bên ở Biển Đông (DOC) và thể hiện thiện chí để sớm đạt được Bộ quy tắc ứng xử ở Biển Đông (COC). Xây dựng hệ thống các biện pháp hòa bình để giải quyết bất đồng, tranh chấp với các bên, các nước có liên quan, như biện pháp ngoại giao (đàm phán hòa bình; thương lượng; điều tra; trung gian hòa giải; sử dụng các tổ chức quốc tế, khu vực; ký kết các hiệp định song phương, đa phương...).

Trên tinh thần đó, Việt Nam luôn nỗ lực cao nhất để xử lý các vấn đề tranh chấp trên Biển Đông bằng biện pháp hòa bình, giữ vững môi trường hòa bình, ổn định, an ninh, an toàn trên biển; duy trì quan hệ hữu nghị với các bên, các nước. Kiên trì mục tiêu không để nước ngoài lấn chiếm nhưng cũng không để xảy ra xung đột; kiên trì tìm kiếm giải pháp lâu dài và yêu cầu các bên liên quan không có những hành động quá khích, cực đoan, làm phức tạp thêm tình hình, tuân thủ các cam kết đã ký kết, giải quyết mọi bất đồng trên cơ sở thượng tôn luật pháp quốc tế, UNCLOS 1982 và nguyên tắc chung sống hòa bình. Coi trọng thúc đẩy xây dựng lòng tin chiến lược với các đối

tác; đẩy mạnh hợp tác đa phương trên các lĩnh vực bảo đảm an ninh, nghiên cứu khoa học-công nghệ, phòng, chống tội phạm trên biển... để Biển Đông thực sự là vùng biển hòa bình, ổn định, hữu nghị, hợp tác và phát triển.

Một mặt, Việt Nam không tạo phe, không kết nhóm, không chọn bên, không liên minh quân sự, không cho nước ngoài đặt căn cứ quân sự tại Việt Nam nhằm tấn công các nước khác, không đi theo nước này để chống lại nước kia, không sử dụng vũ lực hoặc đe dọa sử dụng vũ lực trong quan hệ quốc tế. Mặt khác, chúng ta cũng không mơ hồ, mất cảnh giác, né tránh, nhân nhượng vô nguyên tắc, không thụ động, không dựa dẫm, không trông chờ ý lại; không mắc mưu lôi kéo, kích động, khiêu khích của bất cứ thế lực nào; chỉ chọn theo chân lý, đứng về lẽ phải, dựa trên luật pháp quốc tế vì mục tiêu hòa bình, hợp tác và phát triển.

Nhằm quán triệt và thực hiện đường lối, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về quản lý, bảo vệ vững chắc chủ quyền biển, đảo Việt Nam trong tình hình mới, chúng ta cần phát huy sức mạnh tổng hợp của toàn dân tộc kết hợp với sức mạnh thời đại, thực hiện phương châm “vừa hợp tác, vừa đấu tranh” trên tinh thần “thêm bạn, bớt thù”, tranh thủ tối đa sự đồng thuận, ủng hộ của các bên liên quan cùng các nước trong khu vực và trên thế giới để hạn chế những bất đồng, khắc phục sự khác biệt, triệt

để khai thác các nhân tố có lợi từ bên ngoài tạo thành sức mạnh tổng hợp.

Tập trung giữ vững và tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của Nhà nước; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục; xây dựng lực lượng bảo vệ chủ quyền, thực thi pháp luật trên biển (hải quân, cảnh sát biển, bộ đội biên phòng, kiểm ngư, dân quân tự vệ biển) vững mạnh; xây dựng, củng cố “thế trận lòng dân”, tạo nền tảng chính trị-tinh thần vững chắc.

Tích cực xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật quốc gia về biển, tạo khuôn khổ pháp lý cho các hoạt động khai thác, quản lý, bảo vệ biển, đảo phù hợp với luật pháp quốc tế. Kết hợp chặt chẽ các hình thức, biện pháp đấu tranh chính trị, pháp lý, ngoại giao, kinh tế, quốc phòng, an ninh; tăng cường hợp tác quốc tế, đẩy mạnh các hoạt động đối ngoại quốc phòng về quản lý, bảo vệ chủ quyền biển, đảo trong tình hình mới.

Những quan điểm nêu trên là đường lối chính trị, căn cứ pháp lý để xây dựng sự đoàn kết, đồng thuận xã hội, củng cố niềm tin trong nước, quốc tế, tạo thành nền tảng và sức mạnh tổng hợp quốc gia; đồng thời là cơ sở để đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, xuyên tạc của các thế lực thù địch, phản động; để dư luận quốc tế hiểu rõ về lập trường, quan điểm nhất quán của Đảng và Nhà nước ta trong quản lý, bảo vệ chủ quyền biển, đảo quốc gia trong tình hình hiện nay. ■

(Nguồn: Báo Quân đội nhân dân)

MỘT SỐ NỘI DUNG TUYÊN TRUYỀN TRỌNG TÂM TRONG THÁNG 04 NĂM 2024

1. Tổ chức đợt sinh hoạt chính trị tư tưởng về kỷ niệm 32 năm Ngày tái lập tỉnh, 49 năm Ngày giải phóng Ninh Thuận và giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước; nội dung bài viết “Tự hào và tin tưởng dưới lá cờ vẻ vang của Đảng, quyết tâm xây dựng một nước Việt Nam ngày càng giàu mạnh, văn minh, văn hiến và anh hùng”; tác phẩm “Xây dựng và phát triển nền đối ngoại, ngoại giao Việt Nam toàn diện, hiện đại mang bản sắc “cây tre Việt Nam” của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng. Học tập, quán triệt và tuyên truyền thực hiện Chuyên đề năm 2024 “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về thi đua yêu nước, quyết tâm thực hiện thắng lợi các mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2020 - 2025”.

2. Đẩy mạnh tuyên truyền Hội nghị công bố Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 và xúc tiến đầu tư tỉnh Ninh Thuận với chủ đề “Ninh Thuận - Miền đất hội tụ những giá trị khác biệt”; các hoạt động chào mừng kỷ niệm 32 năm Ngày tái lập tỉnh (01/4), 49 năm Ngày Giải phóng Ninh Thuận (16/4) và giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (30/4), Quốc tế Lao động (01/5)...

3. Tuyên truyền kết quả phát triển kinh tế - xã hội quý I năm 2024. Đẩy mạnh tuyên truyền tổ chức triển khai thực hiện phong trào thi đua yêu nước năm 2024 với chủ đề “Đoàn kết - Sáng tạo - Kỷ cương - Phát triển - Tăng tốc - Hiệu quả”; thi đua thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2024, góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV. Tuyên truyền thực hiện sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2023-2025.

4. Tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền việc thực hiện Nghị quyết số 35-NQ/TW, ngày 22/10/2018 của Bộ Chính trị khóa XII về “Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới”; Cuộc thi chính luận về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng lần thứ Tư, năm 2024; nhiệm vụ quốc phòng - an ninh, bảo đảm an ninh trật tự, an toàn xã hội, an toàn giao thông; công tác bảo vệ chủ quyền biển, đảo Tổ quốc; phòng, chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định.

5. Tuyên truyền các sự kiện chính trị, ngày kỷ niệm diễn ra trong tháng 4 năm 2024.

KHẨU HIỆU TUYÊN TRUYỀN

** Chào mừng 32 năm Ngày tái lập tỉnh (01/4/1992 - 01/4/2024) và 49 năm Ngày giải phóng tỉnh Ninh Thuận (16/4/1975 - 16/4/2024), giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (30/4/1975 - 30/4/2024) !*

** Đòi đòi ghi nhớ công ơn các anh hùng liệt sỹ đã hy sinh vì sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước !*

** Ninh Thuận đoàn kết kỷ cương, linh hoạt sáng tạo, tăng tốc hiệu quả !*

** Toàn Đảng bộ, toàn dân, toàn quân Ninh Thuận thi đua thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh năm 2024 !*

** Toàn Đảng bộ, toàn dân, toàn quân Ninh Thuận quyết tâm thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV và Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng !*

** Đảng bộ và Nhân dân Ninh Thuận quyết tâm học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh!*

** Đảng Cộng sản Việt Nam quang vinh muôn năm !*

** Nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam muôn năm !*

** Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại sống mãi trong sự nghiệp của chúng ta !*



Tỉnh Ninh Thuận quan tâm bố trí quỹ đất phát triển nhà ở xã hội đáp ứng đủ nhu cầu của người dân.

Ảnh: Văn Ný



Khu vực Đầm Nại thuộc huyện Ninh Hải nhìn từ trên cao.

Ảnh: Nguyễn Công Trình